

Số: 188/KH-MNXQ

Xuân Quan, ngày 16 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học: 2024- 2025

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã được sửa đổi, bổ sung thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non.

Căn cứ Quyết định số 1691/QĐ-UBND, ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương.

Trường Mầm non Xuân Quan xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN I

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh năm học 2024-2025

- Năm học 2024-2025 kinh tế xã hội của địa phương dần phát triển ổn định có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên thân thiện, đoàn kết, có ý thức xây dựng nhà trường, luôn có tinh thần hợp tác và tin cậy lẫn nhau, có ý thức cầu tiến, vươn lên và mong muốn được đổi mới để phát triển nhà trường, biết tôn trọng lẫn nhau và luôn hướng về giá trị đích thực; giản dị trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn trong công việc, nói và làm gắn liền với thực tiễn.

- Học sinh chăm ngoan, số lớp ổn định, chất lượng giáo dục của nhà trường tăng theo từng năm.

- Đảng, Nhà nước và Ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thế phát triển của thời đại.

- Khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, đặc biệt là công nghệ thông tin.

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

- Nhà trường đạt được những thành tích rất đáng khích lệ, chính quyền các cấp, cha mẹ học sinh và nhân dân đánh giá cao, trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Giang, các cấp ủy Đảng và Chính quyền địa phương.

- Chương trình giáo dục mầm non theo phương châm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, trẻ là trung tâm của mọi hoạt động.

- Duy trì việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách thường xuyên, vận dụng khả năng sáng tạo và lòng khát khao cống hiến của giáo viên, nhân viên.

- Quy mô trường, lớp đáp ứng được nhu cầu dạy và học

- Cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, môi trường dạy học được cải thiện, trang thiết bị dạy học đáp ứng được các yêu cầu cho việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn chú trọng đến dạy học lấy trẻ làm trung tâm, hưởng ứng tích cực phong trào xây dựng “Trường học thân thiện,

học sinh tích cực”, “xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

- Phối hợp khá hiệu quả ba môi trường giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội.

- Công khai, minh bạch và sử dụng nguồn lực có hiệu quả, đặc biệt là nguồn tài lực, thu, chi cụ thể, rõ ràng, đúng quy định của pháp luật, trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả.

- Các đoàn thể phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ tích cực cho nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Năm học 2024-2025 địa bàn xã nhiều lớp và nhóm trẻ tư thục nên cũng có những ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tuyển sinh của nhà trường.

2. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Phòng GDĐT huyện Văn Giang, của Đảng ủy-HĐND- UBND xã Xuân Quan, sự ủng hộ nhiệt tình của Hội cha mẹ học sinh và một số các nhà vườn trong xã.

- Về sở vật chất của nhà trường đã được lãnh đạo các cấp quan tâm đầu tư kinh phí xây dựng trường theo mô hình trường chuẩn Quốc gia. Đã được UBND tỉnh Hưng Yên công nhận danh hiệu “Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I”

- Nhà trường có cảnh quan môi trường sư phạm khá tốt, cơ sở vật chất khang trang sạch sẽ, có khu phát triển thể chất và khu vườn cổ tích riêng cho trẻ, sân trường có cây xanh phù hợp với trường, lớp mầm non.

- Trường có đủ phòng học và các phòng chức năng như phòng thư viện, STEAM, phòng giáo dục nghệ thuật, giáo dục phát triển thể chất riêng. Bếp ăn bán trú đảm bảo quy trình 1 chiều được chi cục VSATTP tỉnh Hưng Yên công nhận là mô hình điểm bếp ăn an toàn. Nhà bếp có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp để phục vụ công tác tổ chức cho trẻ ăn bán trú tại trường.

- Ban giám hiệu có 03 đồng chí đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn; có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Ban giám hiệu đoàn kết,

thống nhất cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và các hoạt động trong nhà trường.

- 100% giáo viên là biên chế và có trình độ Cao đẳng sư phạm trở lên, trong đó có 11/28 GV có trình độ Đại học SPMN, đa số giáo viên có tinh thần học hỏi, có ý thức trách nhiệm trong công việc được giao. Phần lớn giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và ứng dụng khá tốt CNTT trong dạy học cũng như khai thác thông tin phục vụ dạy học. Đa số giáo viên tích cực tự nghiên cứu tài liệu, học hỏi đồng nghiệp để nắm chắc phương pháp, đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, có nhiều sáng tạo, phát huy được tính tích cực của trẻ.

- **Bước đầu giáo viên đã biết cách tiếp cận và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến Steam vào hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của từng lớp, của trường.**

- Có 85% giáo viên có kỹ năng về công nghệ thông tin, biết khai thác các ứng dụng trên Internet, Website.

- Đa số phụ huynh trẻ quan tâm đến việc học tập của con em tại trường, nhiều phụ huynh có kinh tế ở mức trung bình khá trở lên so với mặt bằng chung

- Đa số trẻ trong nhà trường khỏe mạnh, nhận thức tốt, có thể thực hiện được chương trình giáo dục mầm non.

3. Khó khăn

- Trình độ, năng lực tin học và vận dụng phương pháp tiên tiến của một số giáo viên còn hạn chế do tuổi cao.

- Một số trẻ tăng động, hiếu động nghịch, chưa chú ý đến các hoạt động giáo viên tổ chức.

4. Quy mô phát triển giáo dục

Dự kiến tổng số lớp: 20 nhóm, lớp; số trẻ: hơn 475, trong đó:

- Khối mẫu giáo 5- 6 tuổi: 4 lớp - 135 trẻ

- Khối mẫu giáo 4- 5 tuổi: 4 lớp - 120 trẻ

- Khối mẫu giáo 3- 4 tuổi: 4 lớp – 100 trẻ

- Khối nhà trẻ: 8 nhóm: 2 nhóm 13-24 tháng - 40 trẻ.

6 nhóm 24- 36 tháng - 80 trẻ.

5. Cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Tổng số phòng học: 20 phòng (20 phòng kiên cố, không có phòng bán kiên cố).

- Các phòng chức năng theo quy định đã được hoàn thiện (Phòng hội trường, phòng thể chất, phòng y tế, kế toán, phòng khách, phòng Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, phòng Steam, thư viện) đang sử dụng tốt.

- Bếp ăn 100m² đạt tiêu chuẩn bếp ăn 1 chiều, có đủ các thiết bị cần thiết trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Các phòng học được trang bị các danh mục thiết bị đồ dùng, đồ chơi tương đối đầy đủ theo quy định.

6. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

*** Tổng số: 36 đ/c; trong đó:**

- Ban giám hiệu: 03 đ/c trong đó: 2/3 đ/c có trình độ Đại học.

- Giáo viên: 28 đ/c trong đó: Trình độ Đại học: 11/28 đ/c = 39,2%; Trình độ Cao đẳng: 19/28 đ/c = 60,8%;

- Nhân viên nấu ăn: 3 đ/c; NV bảo vệ: 02.

- Đội ngũ CBGVNV nhiệt tình, đoàn kết, chuyên môn vững vàng, trình độ chuẩn và trên chuẩn đạt cao, đủ điều kiện phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

7. Cơ cấu tổ chuyên môn:

Số tổ chuyên môn: 4 tổ

+ Tổ 1: Nhà trẻ

+ Tổ 2: Mẫu giáo 3 - 4 tuổi

+ Tổ 3: Mẫu giáo 4 -5 tuổi

+ Tổ 4: Mẫu giáo 5-6 tuổi

+ Tổ 5: văn phòng

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng trường học hạnh phúc, có uy tín về chất lượng giáo dục. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi trẻ có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân trẻ, giúp trẻ hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp, kỹ năng cần thiết trong học tập và sinh hoạt phù hợp độ tuổi. Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu hứng thú của trẻ, của gia đình và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm học 2024-2025 là năm tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu, hứng thú của trẻ và đảm bảo công bằng, yêu thương, bình đẳng, nhân ái, tôn trọng trẻ; đề cao sự tham gia, liên kết chặt chẽ và phối hợp hiệu quả của cha mẹ trẻ, xã hội, cộng đồng phù hợp với bối cảnh địa phương và của nhà trường.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm và có tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trên thế giới và trong khu vực để phát huy, khích lệ tính chủ động, sáng tạo của trẻ, tăng cường rèn kỹ năng sống cho trẻ, kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hoạt động cho trẻ tạo cơ hội cho giáo viên phát huy tính chủ động sáng tạo trong tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm cho trẻ.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động cụ thể hóa các Mục

tiêu - Nội dung chương trình giáo dục của Bộ sao cho phù hợp với văn hóa của địa phương, điều kiện của nhà trường, nhóm lớp và khả năng nhu cầu của trẻ.

- **Hướng cho trẻ 3-4 tuổi; 4-5 tuổi; 5-6 tuổi tiếp cận dần với tiếng Anh, công nghệ số, phương pháp giáo dục Steam... và giáo dục giới phù hợp độ tuổi.**

- Nhằm giúp cho cán bộ quản lý nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh hoạt động chuyên môn và thực hiện chương trình giáo dục mầm non của nhà trường cuối mỗi chủ đề, học kì và cuối năm học.

- Làm cơ sở để Cán bộ quản lý nhà trường theo dõi tiến độ thực hiện công việc ở từng thời điểm từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với sự chỉ đạo của Ngành.

- Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý chuyên môn

- Xây dựng phát triển Chương trình giáo dục nhà trường trên cơ sở Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành, phát triển các nội dung, hoạt động mới phù hợp điều kiện thực tiễn, đáp ứng tốt nhất mục tiêu giáo dục của nhà trường.

- Bồi dưỡng và kiểm tra chặt chẽ việc xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục của các khối, lớp: Mục tiêu yêu cầu phù hợp với độ tuổi, khả năng phát triển của trẻ, lựa chọn các hoạt động mới lạ phát huy khả năng tích cực, trải nghiệm cho trẻ. Yêu cầu hồ sơ, giáo án đầy đủ, không chông chéo, ôm đồm, chú ý tới mục tiêu, yêu cầu đã đề ra đảm bảo về kiến thức, kỹ năng thái độ chú ý về rèn kỹ năng cho trẻ phù hợp với điều kiện trường lớp, số học sinh và thời gian tổ chức hoạt động.

- Yêu cầu giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động cho trẻ được tiếp xúc với thiên nhiên, tăng cường thực hiện nội dung giáo dục thực hành phát triển

kỹ năng, kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống. Thực hiện đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục “ học thông qua vui chơi, trải nghiệm”, tránh bảo thủ, áp đặt, lối mòn trong dạy học; Tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm tiếp cận học thông qua vui chơi, trải nghiệm. Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên không làm thay trẻ, tạo cơ hội bộc lộ khả năng của cá nhân, khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ. Khai thác, tận dụng triệt để môi trường trong và ngoài lớp cho trẻ hoạt động.

- Tổ chức hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội, giáo dục an toàn giao thông, thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống, thực hành thoát nạn”.

- Khuyến khích các lớp nghiên cứu, tham khảo ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori lĩnh vực thực hành kỹ năng, phương pháp STEAM trong một số hoạt động: khám phá, làm quen với Toán, tạo hình, HĐ chơi góc...

- Giám sát chặt chẽ giáo viên thực hiện chế độ sinh hoạt: Thực hiện đầy đủ, đúng giờ các hoạt động trong ngày của trẻ thông qua quản lý dự giờ, thăm lớp.

- Thường xuyên phát động, tổ chức, tham gia các phong trào thi đua giờ dạy tốt, làm đồ dùng dạy học, hội thi giáo viên giỏi các cấp, chuyên đề để hỗ trợ tốt cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng cho giáo viên: Trên cơ sở lựa chọn nội dung giảng dạy, giáo viên linh hoạt trong việc sử dụng phương pháp tổ chức các hoạt động trong từng lĩnh vực: Phát triển thể chất, Nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm&kỹ năng xã hội, thẩm mỹ tạo cơ hội giúp trẻ được quan sát trải nghiệm, khám phá theo nhiều cách khác nhau tạo tiền đề tốt để xây dựng các tiết chuyên đề cấp cụm và cấp trường.

- Không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ, đảm bảo chuẩn bị tốt các kỹ năng cần thiết cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Chủ động xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục trong tình hình dịch bệnh khi trẻ mầm non phải nghỉ học tại nhà. Chủ động các hình thức hướng dẫn cha mẹ trẻ phối hợp chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp.

2. Công tác bồi dưỡng giáo viên

2.1. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng sư phạm.

- Phân công giáo viên vững về chuyên môn phổ biến, trao đổi kinh nghiệm cho giáo viên trẻ cùng lớp, cùng trường.

- Thường xuyên trao đổi học tập rút kinh nghiệm trong tổ chuyên môn về phương pháp đổi mới trong giảng dạy, cách sắp xếp tạo môi trường lớp học thân thiện. Cho trẻ được hoạt động với các nguyên vật liệu đa dạng, tạo góc mở để trẻ tích cực tham gia các hoạt động.

- Phân công giáo viên tham dự các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; Tổ chức các lớp học nghiệp vụ cho 100% giáo viên; Khuyến khích giáo viên tích cực tự học, giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm, phương pháp GDMN tiên tiến của các trường để nâng cao trình độ nghiệp vụ của bản thân.

- BGH tăng cường kiểm tra dự giờ theo kế hoạch và đột xuất việc tổ chức các hoạt động cho trẻ của giáo viên, quy chế thực hiện nuôi dưỡng của nhân viên.

2.2. Tổ chức, tham gia chuyên đề

- Lựa chọn giáo viên có hoạt động hay, sáng tạo để tham gia chuyên đề cấp trường.

- Sau khi dự chuyên đề huyện tổ chức, nhà trường bồi dưỡng phương pháp, tổ chức, góp ý, thống nhất sau đó triển khai trong toàn trường, kiểm tra chuyên đề, rút kinh nghiệm.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề các cấp đã tổ chức trong năm học 2024-2025

- Ngoài việc tham gia, tổ chức chuyên đề do chỉ đạo của Phòng GDĐT, nhà trường dự kiến tổ chức chuyên đề GD theo bối cảnh địa phương; tổ chức hoạt động trải nghiệm”.

2.3. Tổ chức Hội thi, phong trào

- Tổ chức thi “ Trang trí lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ”:

+ Thời gian: Tháng 08/2024

+ Nội dung: Thi theo lớp

- Tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường:

+ Thời gian: Bắt đầu từ tuần 2 tháng 10/2024.

+ Nội dung: thi lý thuyết, thi thực hành

- Tổ chức thi: Làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo

+ Thời gian: Tháng 01/2024

+ Nội dung: Mỗi lớp 1 bộ theo hướng giáo dục Steam

3. Tạo môi trường giáo dục sinh động, hấp dẫn; tăng cường đồ dùng đồ chơi; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Phát động phong trào thi đua cho GV toàn trường tạo môi trường, cảnh quan trong và ngoài lớp với chủ đề: Ngôi trường xanh, an toàn thân thiện.

- Vận động phụ huynh trang bị cơ sở vật chất cũng như học liệu cần thiết cho trẻ. Khuyến khích giáo viên phối hợp với phụ huynh và trẻ làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

- Thường xuyên thay đổi góc chơi, đồ dùng ở các góc...trong các nhóm, lớp.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị phục vụ quá trình giáo dục trẻ.

- Tập trung đổi mới hình thức, phương pháp giáo dục phù hợp với bối cảnh địa phương.

+ Tăng cường phương pháp dạy học tích cực. Giáo viên gần gũi cùng tham gia với trẻ, biết khai thác, tận dụng các cơ hội, tình huống thực tế, những thứ có sẵn trong môi trường lớp học và thiên nhiên để dạy cho trẻ, học theo nhu cầu khả năng, không gò bó, ép buộc trẻ.

+ Tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, khám phá, kích thích trẻ suy nghĩ

thông qua hệ thống câu hỏi gợi mở. Khuyến khích trẻ chia sẻ ý kiến và đặt câu hỏi cho cô và bạn.

+ Coi trọng quá trình trẻ làm ra sản phẩm. Việc cho trẻ tạo ra sản phẩm để trẻ được tự làm tránh sự can thiệp nhiều của giáo viên vào sản phẩm của trẻ.

+ Phối hợp các hình thức tổ chức trong giáo dục trẻ. Tạo cho trẻ mạnh dạn trong giao tiếp, thân thiện với bạn bè, tích cực trong các hoạt động vui chơi, học tập

4. Tổ chức ngày hội, ngày lễ, tham quan cho trẻ

- Tổ chức các ngày lễ, ngày hội trong năm, đảm bảo 100% các cháu được tham gia các hoạt động lễ hội.

- Nhà trường phối hợp với phụ huynh tổ chức cho trẻ 5 – 6 tuổi tham quan trường Tiểu học và một số danh lam thắng cảnh tại địa phương.

5. Công tác tuyên truyền, phối hợp

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

- Kết hợp phụ huynh trong việc rèn các kỹ năng sống cho trẻ ở trường và ở nhà. Huy động trẻ ra lớp tốt đảm bảo tỉ lệ chuyên cần, đặc biệt trẻ 5 tuổi đạt trên 95% theo quy định phổ cập giáo dục.

- Thường xuyên phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

PHẦN HAI

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRẺ, MẪU GIÁO

A. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ (nhóm) chuyên môn, trường Mầm non Xuân Quan ban hành kế hoạch tổ chức các hoạt động cho các khối như sau

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy đúng theo qui định của chương trình của Bộ GDĐT.

- Các Tổ (nhóm) chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các mục tiêu, nội dung dạy học theo các chủ đề phù hợp với các thời điểm trong năm học, các nhóm thảo luận điều chỉnh trình tự các mục tiêu, nội dung cho phù hợp; tùy vào năng lực, nhận thức của trẻ các độ tuổi; đối tượng trẻ từng nhóm lớp ...

- Quy định thời gian học:

Thực hiện theo Quyết định số 1691/QĐ-UBND, ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên quyết định Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

+ Khai giảng năm học 05/9/2024.

+ Đối với giáo dục Mầm non : Có 35 tuần thực học, học kỳ 1 có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần

+ Học kỳ 1 bắt đầu từ 06/9/2024, kết thúc trước 15/01/2024;

+ Học kỳ 2 kết thúc trước 25/5/2024

+ Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024

+ Các ngày nghỉ lễ, Tết thực hiện theo qui định của bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn hằng năm của cơ quan có thẩm quyền.

B. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

I. Khối nhà trẻ

1. Mục tiêu

Chương trình giáo dục nhà trẻ nhằm giúp 100% trẻ từ 18 tháng tuổi đến 36 tháng là học sinh của nhà trường phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

2. Chương trình giáo dục nhà trẻ

Nhà trẻ 13 – 24 tháng tuổi

(Gồm 37 mục tiêu)

Mục tiêu	Nội dung
Lĩnh vực phát triển thể chất	

<p>Mục tiêu 1: Trẻ biết bắt chước một số động tác theo cô: giơ cao tay – đưa về phía trước – sang ngang.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thẻ dực buổi sáng. - Thực hiện bài tập phát triển chung theo nhịp đếm, theo nhạc – lời ca phù hợp với độ tuổi, với chủ đề.
<p>Mục tiêu 2: Trẻ biết giữ thăng bằng cơ thể khi đi theo đường thẳng hoặc cầm đồ vật nhỏ trên 2 tay và đi hết đoạn đường 1.8 - 2m.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đi theo hướng thẳng - Đi theo đường thẳng - Đi trong đường hẹp - Đi bước qua vật cản - Đi theo đường ngoằn ngoèo
<p>Mục tiêu 3: Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: biết lăn - bắt bóng với cô.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ngồi lăn bóng - Đứng ném, tung bóng.
<p>Mục tiêu 4: Phối biết hợp tay, chân, cơ thể trong bò, trườn chui qua cổng, qua vật cản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bò thẳng hướng trong đường hẹp - Bò tới đích - Bò chui dưới dây - Bò chui qua cổng - Bò trong đường ngoằn ngoèo - Trườn tới đích - Trườn chui qua cổng
<p>Mục tiêu 5: Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động tung, ném, đá bóng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng qua dây - Ném bằng 1 tay lên phía trước khoảng 1,2m - Đá bóng lăn xa lên trước tối thiểu 1,5m
<p>Mục tiêu 6: Trẻ biết nhặt các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Co, duỗi ngón tay, đan ngón tay - Cầm, bóp, gõ, đóng đồ vật. - Đóng mở nắp có ren
<p>Mục tiêu 7: Trẻ biết tháo lắp, lồng được 3,4 hộp tròn, xếp chồng được 2 - 3 khối trụ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tháo lắp, lồng hộp tròn, vuông. - Xếp chồng 4 - 5 khối.

Mục tiêu 8: Trẻ biết thích nghi chế độ ăn cơm nát, có thể ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm nát và các loại thức ăn khác nhau.
Mục tiêu 9: Trẻ biết ngủ một giấc buổi trưa.	- Làm quen chế độ ngủ 1 giấc
Mục tiêu 10: Trẻ biết gọi người lớn khi có nhu cầu đi vệ sinh.	- Gọi cô khi có nhu cầu đi vệ sinh
Mục tiêu 11: Trẻ biết làm một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc cơm, cầm cốc uống nước).	<ul style="list-style-type: none"> - Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc - Tập ngồi vào bàn ăn - Tập thể hiện khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập ra ngồi bô khi có nhu cầu vệ sinh - Làm quen với rửa tay, lau mặt.
Mục tiêu 12: Trẻ biết tránh các vật dụng, nơi nguy hiểm (phích nước nóng, bàn là, bếp đang đun...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.
Mục tiêu 13: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.
Lĩnh vực phát triển nhận thức	
Mục tiêu 14: Bước đầu trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, nhận biết, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh: Sờ, nắn, nhìn , nghe....để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm đồ chơi vừa mới cất giấu. - Nghe âm thanh và tìm nơi phát ra âm thanh. - Sờ nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh. - Ngửi mùi một số hoa quả quen thuộc, gần gũi.

	- Ném vị của một số quả, thức ăn.
Mục tiêu 15: Trẻ biết bắt chước hành động đơn giản của những người thân.	- Chơi các trò chơi trong hoạt động chơi với búp bê.....
Mục tiêu 16: Trẻ biết chỉ hoặc nói được tên của mình, những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của bản thân. - Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp. - Hình ảnh của bản thân trong gương
Mục tiêu 17: Trẻ biết chỉ vào hoặc nói tên một vài bộ phận cơ thể của người khi được hỏi.	- Tên một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng.
Mục tiêu 18: Trẻ biết chỉ hoặc lấy đồ chơi có màu đỏ hoặc xanh theo yêu cầu hoặc gợi ý của người lớn.	- Màu đỏ, màu xanh
Mục tiêu 19: Trẻ biết kích thước to - nhỏ của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Kích thước to- nhỏ
Mục tiêu 20: Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Tên đồ dùng đồ chơi quen thuộc.
Mục tiêu 21: Trẻ biết tên một số phương tiện giao thông gần gũi.	- Tên của PTGT gần gũi
Mục tiêu 22: Trẻ biết tên, đặc điểm nổi bật của con vật, quả, hoa quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	
Mục tiêu 23: Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu đơn giản: đi đến đây; đi rửa tay.... Trẻ hiểu được từ “ không”: dừng hành động khi nghe “ Không được lấy!”	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói.
Mục tiêu 24: Trẻ biết trả lời câu hỏi đơn giản: Ai đây? Con gì đây? Cái gì đây?	- Gọi tên các đồ vật, con vật, hành động gần gũi khi được hỏi - Trả lời và đặt câu hỏi: Con gì? Cái gì? Làm gì?
Mục tiêu 25: Trẻ biết nhắc lại các từ ngữ và câu ngắn: Con vịt, vịt bơi, bé	- Phát âm các âm khác nhau.

đi chơi... Trẻ biết nói câu đơn 2-3 tiếng: con đi chơi; bóng đá; mẹ đi làm.	
Mục tiêu 26: Trẻ biết đọc tiếp tiếng cuối của câu thơ khi nghe các bài thơ quen thuộc.	- Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh.
Mục tiêu 27: Trẻ biết mở sách, xem tranh	- Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh
Mục tiêu 28: Trẻ biết chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân bằng câu đơn giản.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình như cháu uống nước, cháu muốn....
Lĩnh vực phát triển TC- KNXH và thẩm mỹ	
Mục tiêu 29: Trẻ biết nhận ra mình trong gương, trong ảnh (chỉ vào hình ảnh khi được hỏi).	- Nhận biết tên gọi và hình ảnh của bản thân.
Mục tiêu 30: Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp bằng cử chỉ, lời nói với những người gần gũi.	- Giao tiếp với cô và các bạn.
Mục tiêu 31: Trẻ biết cảm nhận và biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi của mình với người xung quanh.	- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh yêu thích của trẻ.
Mục tiêu 32: Trẻ thích chơi với đồ chơi, có đồ chơi yêu thích và quan sát một số con vật.	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi. - Quan tâm đến các vật nuôi.
Mục tiêu 33: Trẻ biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở.	Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp như: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ “ạ”, “dạ”.
Mục tiêu 34: Trẻ biết bắt chước một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại....)	- Tập chơi với búp bê, đồ chơi nấu ăn.
Mục tiêu 35: Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn.	- Nghe và thực hiện theo yêu cầu của người lớn.
Mục tiêu 36: Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân. Lắc	- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ.

lư, vỗ tay...)	- Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.
Mục tiêu 37: Trẻ thích cầm bút và thích xem tranh.	- Tập cầm bút vẽ. - Xem tranh

**Nhà trẻ 25 – 36 tháng tuổi.
(Gồm 53 mục tiêu)**

Mục tiêu	Nội dung
Lĩnh vực: Phát triển thể chất	
Mục tiêu 1: Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục: Hít thở, tay, lưng, bụng và chân.	- Thể dục buổi sáng. - Thực hiện bài tập phát triển chung theo nhịp đếm, theo nhạc – lời ca phù hợp với độ tuổi, với chủ đề.
Mục tiêu 2: Trẻ biết giữ được thăng bằng trong vận động đi, chạy thay đổi tốc độ nhanh – chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	- Đi theo hướng thẳng - Đi theo hiệu lệnh. - Đi theo hiệu lệnh đi đều. - Đi trong đường hẹp. - Đi có bê vật trên tay. - Đi bước qua chướng ngại vật. - Đi theo đường ngoằn ngoèo. - Đi bước vào các ô. - Đi trên ván dốc. - Chạy theo hướng thẳng. - Chạy đổi hướng.
Mục tiêu 3: Trẻ biết đứng co bằng 1	- Đứng co một chân.

chân	
Mục tiêu 4: Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay – mắt, tung - bắt bóng với cô khoảng cách 1m, ném vào đích xa 1- 1,2m.	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng bằng 2 tay - Tung bóng qua dây. - Tung bắt bóng cùng cô. - Ném bóng trúng đích - Ném bóng về phía trước
Mục tiêu 5: Phối biết hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	<ul style="list-style-type: none"> - Bò thẳng hướng trong đường hẹp - Bò về phía trước - Bò thẳng hướng có vật trên lưng - Bò chui qua cổng - Bò theo đường ngoằn ngoèo. - Bò qua vật cản
Mục tiêu 6: Trẻ biết phối hợp toàn thân để trườn dưới dây và trườn qua vật cản	<ul style="list-style-type: none"> - Trườn dưới dây - Trườn qua vật cản
Mục tiêu 7: Trẻ biết thực hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng, ném xa lên phía trước bằng 1 tay (tối thiểu 1,5m)	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay - Ném xa bằng 2 tay - Ném lên phía trước bằng 2 tay
Mục tiêu 8: Trẻ biết phối hợp sức mạnh cơ bắp của đôi chân trong thực hiện các bài tập bật.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhún bật về phía trước - Nhún bật tại chỗ - Bật qua vạch kẻ - Bật qua chướng ngại vật - Bật xa bằng 2 chân

<p>Mục tiêu 9: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, các ngón tay - thực hiện “múa khéo”</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, nhào, khuấy. đảo, vò, xé - Đóng cọc bàn gỗ - Nhón nhặt đồ vật
<p>Mục tiêu 10: Trẻ biết phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động,</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ. - Tập luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây - Nhào đất nặn, vẽ tổ chim - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 6- 8 khối - Tập cầm bút tô, vẽ - Lật mở trang sách
<p>Mục tiêu 11: Trẻ biết thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau để cơ thể chóng lớn và khỏe mạnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cho trẻ nghe về tác dụng của một số món ăn đối với sức khỏe, cơ thể - Trò chuyện để trẻ biết sự phối hợp của nhiều loại thức ăn khác nhau tức là kết hợp được nhiều loại chất dinh dưỡng cho cơ thể - Không cười đùa trong khi ăn
<p>Mục tiêu 12: Trẻ ngủ một giấc buổi trưa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn luyện cho trẻ có thói quen chỉ ngủ 1 giấc buổi trưa. Tác dụng của giấc ngủ trưa
<p>Mục tiêu 13: Trẻ có thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống sôi, rửa tay trước khi ăn, vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật (Ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) - Nói cho trẻ biết sự cần thiết phải vứt rác, đi vệ sinh đúng nơi quy định.

	- Trò chuyện, giáo dục một số hành vi tốt trong ăn uống
Mục tiêu 14: Trẻ biết làm một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (Lấy nước uống, đi vệ sinh....)	- Tự xúc cơm, uống nước. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt. - Tập lau mặt - Rửa tay dưới sự hướng dẫn của cô
Mục tiêu 15: Trẻ biết sử dụng bát thìa đúng cách	- Làm quen với cách cầm bát, cầm thìa đúng cách.
Mục tiêu 16: Trẻ biết gọi cô, người lớn khi có yêu cầu	- Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh
Mục tiêu 17: Trẻ biết đội mũ khi ra nắng, đi dày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh	- Giáo dục trẻ biết đội mũ khi đi ra ngoài trời nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dày dép khi đi học
Mục tiêu 18: Trẻ biết nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (Bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...) khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng - Biết báo với người lớn khi bị chảy máu, đau
Mục tiêu 19: Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ, ao, bể chứa nước, giếng...)	- Nhận biết và phòng tránh những nơi nguy hiểm
Mục tiêu 20: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở (Leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn)	- Không leo trèo bàn ghế, lan can - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp, gia đình
Lĩnh vực: Phát triển nhận thức	
Mục tiêu 21: Bước đầu trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, nhận biết, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh: Sờ, nắn, nhìn, nghe, nếm	- Quan sát, nhận biết về số đồ dùng, đồ chơi, động vật, thực vật, hiện tượng tự nhiên, phương tiện giao thông.

để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng	
Mục tiêu 22: Trẻ biết làm thí nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn khi được quan sát, tìm hiểu đối tượng	- Làm các thí nghiệm đơn giản: Vật nổi, vật chìm, nước ấm, nước lạnh
Mục tiêu 23: Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	- Chơi các trò chơi trong hoạt động dạo chơi trong nhóm, dạo chơi ngoài trời
Mục tiêu 24: Trẻ biết tên lớp, tên và các công việc của các cô giáo trong trường lớp trẻ đang học.	- Nhận biết đồ dùng và công việc của cô giáo - Trò chuyện về trường lớp MG - Một số hoạt động, đồ dùng, đồ chơi trong lớp MG
Mục tiêu 25: Trẻ biết nói tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi về công việc của các thành viên trong gia đình	- Trò chuyện về tên, gia đình của trẻ - Nhận biết một số người thân trong gia đình - Trò chuyện về công việc của mẹ
Mục tiêu 26: Trẻ biết nói tên và một số chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi	- Trò chuyện về một số bộ phận trên cơ thể
Mục tiêu 27: Trẻ biết nói tên tuổi, giới tính của bản thân	- Quan sát nhận biết được tên, tuổi, giới tính của trẻ.
Mục tiêu 28: Trẻ biết nói một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả quen thuộc, con vật quen thuộc	- Quan sát đặc điểm nổi bật cả các đồ vật, hoa quả quen thuộc, con vật quen thuộc.
Mục tiêu 29: Trẻ biết chỉ, nói tên hoặc lấy cát đồ đúng đồ chơi màu đỏ, màu xanh, màu vàng theo yêu cầu	- Nhận biết màu xanh, màu đỏ, màu vàng
Mục tiêu 30: Bước đầu trẻ biết quan	- Nhận biết 1 và nhiều

tâm đến số lượng và đếm, một số hình hình học cơ bản.	- Nhận biết hình tròn, hình vuông
Mục tiêu 31: Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đồ dùng đồ chơi có kích thước to, nhỏ theo yêu cầu	- Nhận biết to nhỏ
Mục tiêu 32: Trẻ biết xác định vị trí của bản thân trong không gian so với bản thân trẻ.	- Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân trẻ - Nhận biết phía trước, phía sau của trẻ
Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	
Mục tiêu 33: Trẻ biết thực hiện được nhiệm vụ gồm 2- 3 hành động	- Nghe hiểu và làm theo được một số yêu cầu đơn giản cầu người lớn Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá.
Mục tiêu 34: Trẻ hiểu nội dung, lắng nghe và trả lời các câu hỏi đối thoại về tên và hành động của nhân vật	- Nghe hiểu nghĩa nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại
Mục tiêu 35: Trẻ biết trả lời các câu hỏi “Ai đây”, “Cái gì đây?”, “Làm gì?”, “... như thế nào?”	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu hỏi đơn giản như: Con gà trống gáy như thế nào?
Mục tiêu 36: Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn, trả lời các câu hỏi về tên truyện, nhân vật, hành động của các nhân vật.	- Trẻ trả lời được tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện.
Mục tiêu 37: Trẻ biết kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn, nhìn vào tranh minh họa gọi tên các nhân vật trong tranh	- Kể lại các câu chuyện ngắn có lời thoại (Trong các chủ đề) - Kể chuyện theo tranh - Xem tranh, gọi tên nhân vật trong

	tranh
Mục tiêu 38: Trẻ thích nghe người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Cầm sách đúng chiều và giở sách xem tranh
Mục tiêu 39: Trẻ biết phát âm được rõ tiếng thông qua việc đọc các bài thơ, ca dao, đồng dao, với sự giúp đỡ của cô giáo	- Đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.
Mục tiêu 40: Trẻ biết nói câu đơn, câu có 5- 7 từ, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	- Hoạt động vui chơi ở các góc, hoạt động học, hoạt động chơi tự do
Mục tiêu 41: Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép	- Bày tỏ sự lễ phép, lịch sự với cô giáo và những người xung quanh bằng những lời nói to, rõ ràng
Mục tiêu 42: Trẻ biết sử dụng lời nói với mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện, bày tỏ nhu cầu của bản thân hoặc hỏi về các vấn đề quan tâm	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn giản
Lĩnh vực: Phát triển TC- KNXH và thẩm mỹ	
Mục tiêu 43: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.
Mục tiêu 44: Trẻ biết nói 1 vài thông tin về mình và các bạn (tên, tuổi).	- Trò chuyện về tên trẻ, tuổi của trẻ, tên các bạn trong lớp.
Mục tiêu 45: Thể hiện điều mình thích và không thích	- Cô trò chuyện cùng trẻ để biết được sở thích của trẻ
Mục tiêu 46: Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng	- Một số quy định ở lớp: cất dọn đồ dùng, đồ chơi, giờ ngủ không làm ồn - Chờ đến lượt trong một số hoạt động

	- Hợp tác với bạn bè
Mục tiêu 47: Trẻ biết biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi: Bắt chiếc tiếng kêu,gọi,... yêu thích các loại hoa cây cảnh	- Cho con vật ăn, nhổ cỏ, không bẻ cành cây
Mục tiêu 48: Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, quấy bột cho em, nghe điện thoại....)	- Thực hiện một số hành vi giao tiếp nói nhẹ nhàng, lễ phép khi chơi trò chơi ở các góc như góc thao tác vai, góc sách truyện....
Mục tiêu 49: Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác	Chơi thân thiện với bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn
Mục tiêu 50: Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ.	-Thực hiện 1 số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”
Mục tiêu 51: Trẻ biết hát đúng theo giai điệu lời ca, biết vận động các động tác đơn giản.	- Hát đúng giai điệu bài hát và thể hiện sắc thái của bài hát - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát, bản nhạc.
Mục tiêu 52: Trẻ biết hứng thú nghe nhạc, nghe hát và cảm nhận về bài hát.	Trẻ thích nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ
Mục tiêu 53: Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	-Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xé, vò, xếp hình

II. Chương trình giáo dục mẫu giáo

1. Mục tiêu

Chương trình giáo dục mẫu giáo nhằm giúp trẻ em từ 3 đến 6 tuổi phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, chuẩn bị cho trẻ vào học ở tiểu học.

2. Chương trình giáo dục mẫu giáo.

Mẫu giáo 3- 4 tuổi

MỤC TIÊU	NỘI DUNG
<i>Lĩnh vực phát triển thể chất</i>	
Mục tiêu 1: Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	<p>Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</p> <p>+Hô hấp: Hít vào, thở ra</p> <p>+Tay:Đưa tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên;Co và duỗi,bắt chéo 2 tay.</p> <p>+Lưng bụng lườn: Cúi về phía trước; quay sang trái, sang phải: Nghiêng người sang trái, sang phải.</p> <p>+ Chân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước lên phía trước;bước sang ngang; ngồi xổm đứng lên; - Co duỗi chân - Bật tại chỗ;
Mục tiêu 2: Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện các vận động đi.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi kiễng gót liên tục 3m - Đi trong đường hẹp(3mx 0,2m) - Đi bước dồn ngang. - Đi trong đường hẹp có bê vật.
Mục tiêu 3 : Trẻ có thể kiểm soát được vận động: - Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi/ Chạy liên tục trong đường dích dắc k chệch ra ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi/ Chạy theo đường dích dắc.(4-5 điểm)
Mục tiêu 4 : Trẻ thể hiện nhanh mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp	- Chạy nhanh 15m.

<ul style="list-style-type: none"> - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng - Ném trúng đích ngang xa 1,2 m <p>Bò trong đường hẹp(3x4 m) không chệch ra ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ném trúng đích ngang xa 1,2m - Bò trong đường hẹp(3x4 m) - Ném đích đứng
<p>Mục tiêu 5: Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động tung, đập, bắt bóng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng cho cô - Bắt và tung bóng với cô bằng hai tay. - Tập đập – bắt bóng với cô - Lăn bóng - Tung bóng lên cao bằng 2 tay
<p>Mục tiêu 6: Trẻ thực hiện được vận động chuyền bóng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyền, bắt bóng hai bên theo hàng ngang, hàng dọc, hàng ngang
<p>Mục tiêu 7: Trẻ mạnh dạn, tự tin khi thực hiện các vận động bật, nhảy.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bước lên, bật xuống bực cao 25cm - Bật nhảy tại chỗ - Bật tiến về phía trước - Bật xa 25cm- 30 cm - Bật chụm tách chân - Bật qua vật cản 10 —12 cm
<p>Mục tiêu 8: Trẻ biết phối hợp tay, chân để thực hiện vận động bò, trườn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bò theo hướng thẳng - Bò chui dưới dây (cổng) - Bò theo đường đích dắc qua 4 - 5 điểm - Bò cao - Trườn theo hướng thẳng - Trườn chui dưới dây (cổng)
<p>Mục tiêu 9: Trẻ thực hiện được vận</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay

<p>động:</p> <p>+ Xoay tròn cổ tay</p> <p>+ Gập, đan các ngón tay vào nhau.</p>	<p>ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay</p>
<p>Mục tiêu 10: Trẻ phối hợp được cử động của bàn tay, ngón tay, trong một số hoạt động</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ được hình tròn theo mẫu - Tô, vẽ nguệch ngoạc - Cắt thẳng được một đoạn 10cm - Xếp chồng 8 – 10 khối không đổ - Cài, cởi cúc.
<p>Mục tiêu 11: Trẻ biết nói đúng tên một số thực phẩm quen thuộc khi nhìn vật thật hoặc tranh ảnh (Thịt, cá, trứng, sữa, rau...)</p>	<p>- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm trên tháp dinh dưỡng.</p>
<p>Mục tiêu 12: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày: Trứng rán, cá kho, canh rau...</p>	<p>- Tên một số món ăn quen thuộc hàng ngày</p>
<p>Mục tiêu 13: Trẻ biết ăn đủ chất, ngủ đủ giấc để chóng lớn, khỏe mạnh, và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</p>	<p>- Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p>
<p>Mục tiêu 14: Trẻ bước đầu thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen cách đánh răng, - Lau mặt - Rửa tay bằng xà phòng. - Tháo tất, cởi, mặc quần áo.
<p>Mục tiêu 15: Trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách</p>	<p>- Cách cầm bát, thìa, cốc khi ăn, uống</p>
<p>Mục tiêu 16: Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mời cô và bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kỹ. - Chấp nhận ăn rau và nhiều loại thức

	ăn khác nhau...
Mục tiêu 17: Trẻ có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở. Biết nói với người lớn khi bị chảy máu	<ul style="list-style-type: none"> - Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm. - Gọi người lớn khi bị chảy máu - Nhận biết trang phục các mùa - Gọi người lớn khi chảy máu
Mục tiêu 18: Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm như: bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...
Mục tiêu 19: Trẻ Một số kỹ năng phòng tránh đuối nước, thiên tai, cháy nổ, biết tránh một số nơi nguy hiểm như: Ao hồ, bể chứa nước, sông, ngòi...khi được nhắc nhở..	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn. - Thực hiện theo sự chỉ dẫn của người lớn khi đi bơi, đi tắm, khi gặp thiên tai, cháy nổ.
Mục tiêu 20: Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở	<ul style="list-style-type: none"> - Không cười, đùa trong khi ăn và uống, khi ăn các loại quả có hạt... - Không tự lấy thuốc uống. - Không leo trèo bàn, ghế, lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn. - Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp. - Không tự lấy thuốc uống
Lĩnh vực phát triển nhận thức	
Mục tiêu 21: Trẻ quan tâm, hứng thú	- Quan sát đặc điểm nổi bật, công

<p>với các con vật, cây cối, sự vật, hiện tượng gần gũi như: Chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng, sự biến đổi khí hậu, hay đặt câu hỏi về đối tượng.</p>	<p>dụng, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên đặc điểm của PTGT - Đặc điểm nổi bật của con vật, cây hoa quả rau quen thuộc - Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với MT sống - Các hiện tượng thời tiết, sự biến đổi khí hậu
<p>Mục tiêu 22: Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, sờ, ngửi...để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.
<p>Mục tiêu 23: Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng.</p>	<p>Thí nghiệm vật nổi vật chìm</p> <p>Thả viên c sủi vào nước....</p>
<p>Mục tiêu 24: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng quan sát.
<p>Mục tiêu 25: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân loại cây, hoa quả, con vật , đồ dùng...quen thuộc qua đặc điểm nổi bật
<p>Mục tiêu 26: Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc, sự biến đổi khí hậu khi được hỏi và thích ứng với biến đổi khí hậu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nước với đời sống con người, con vật và cây cối. - Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ
<p>Mục tiêu 27: Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số loại thực phẩm - Đặc điểm của con vật, cây, hoa, quả quen thuộc

	<ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện GT, đèn hiệu, biển báo giao thông, đồ dùng gia đình - Đặc điểm của nước - Hiện tượng thời tiết và mùa - Một số dấu hiệu của ngày và đêm
Mục tiêu 28: Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vệt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm vệt - Nói số lượng - Sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.
Mục tiêu 29: Trẻ biết đếm trên đối tượng giống nhau và đếm đến 5. Đếm theo khả năng.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm trên đối tượng số lượng 1. - Đếm trên đối tượng số lượng 2 - Đếm trên đối tượng số lượng 3. - Đếm trên đối tượng số lượng 4. - Đếm trên đối tượng số lượng 5. - Đếm theo khả năng
Mục tiêu 30: Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	<ul style="list-style-type: none"> - Một - nhiều - So sánh số lượng trong phạm vi 2 - So sánh số lượng trong phạm vi 3 - So sánh 2 nhóm số lượng trong phạm vi 4. - So sánh số lượng trong phạm vi 5
Mục tiêu 31: Trẻ biết tách, gộp các nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5.	<ul style="list-style-type: none"> - Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn. - Gộp 2 nhóm đối tượng và đếm.

Mục tiêu 32: Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại.	- Xếp xen kẽ
Mục tiêu 33: Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được ra các từ: To hơn, nhỏ hơn, dài hơn, ngắn hơn, cao hơn, thấp hơn, bằng nhau	- So sánh 2 đối tượng về kích thước To hơn, nhỏ hơn. Dài hơn, ngắn hơn, rộng hơn hẹp hơn, cao hơn thấp hơn, bằng nhau
Mục tiêu 34: Trẻ nhận dạng và gọi tên hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật.	- Nhận biết gọi tên các hình: vuông, tam giác, tròn, chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế.
Mục tiêu 35: Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đối tượng trong không gian so với bản thân	- Nhận biết phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau, tay phải, tay trái của bản thân
Mục tiêu 36: Trẻ biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	- Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.
Mục tiêu 37: Trẻ biết xếp tương ứng 1 – 1, ghép đôi	- Xếp tương ứng 1- 1, - Ghép đôi
Mục tiêu 38: Trẻ biết phân loại các đối tượng thành 2 nhóm theo 1 dấu hiệu.	- Phân thành nhóm theo 1 dấu hiệu,
Mục tiêu 39: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân - Sự khác biệt giữa bạn trai và bạn gái
Mục tiêu 40: Trẻ nói được tên của bố mẹ và các thành viên trong gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình
Mục tiêu 41: Trẻ nói được địa chỉ của gia đình, nhu cầu gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh.	- Địa chỉ của gia đình - Ngôi nhà gia đình - Nhu cầu của gia đình: ăn uống, ngủ nghỉ....

	- Đồ dùng phục vụ các nhu cầu
Mục tiêu 42: Trẻ nói được tên trường, lớp, cô giáo, bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên trường, lớp mẫu giáo, tên cô ,tên bạn và công việc của cô giáo - Tên các đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.
Mục tiêu 43: Trẻ kể được tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên gọi, sản phẩm, ích lợi của 1 số nghề phổ biến.
Mục tiêu 44: Trẻ kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu....qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Một số ngày lễ, ngày hội của địa phương
Mục tiêu 45: Trẻ kể tên một vài danh lam, thắng cảnh ở địa phương	- Cờ tổ quốc, tên của di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh ở địa phương
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ	
Mục tiêu 46: Trẻ thực hiện được một số yêu cầu đơn giản.	- Hiểu và làm theo yêu cầu đơn giản
Mục tiêu 47: Trẻ hiểu được nghĩa của một số từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi, hoa quả...	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc
Mục tiêu 48: Trẻ biết lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Trả lời câu hỏi: “Ai, cái gì, ở đâu”
Mục tiêu 49: Trẻ nói rõ tiếng.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt
Mục tiêu 50: Trẻ sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Sử dụng các từ chỉ đặc điểm, công dụng và các từ khái quát...
Mục tiêu 51: Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu

	đơn mở rộng
Mục tiêu 52: Trẻ biết kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại sự việc. - Mô tả sự vật, tranh ảnh có sự giúp đỡ
Mục tiêu 53: Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi. - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.
Mục tiêu 54 : Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Tên truyện, tên nhân vật - Các tình tiết trong truyện
Mục tiêu 55 Trẻ biết kể chuyện theo tranh, theo đồ chơi, theo kinh nghiệm bằng ngôn ngữ của trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Tập kể chuyện theo tranh, đồ chơi , kinh nghiệm bằng ngôn ngữ của trẻ - Đặt tên truyện bằng ngôn ngữ của trẻ
Mục tiêu 56: Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên
Mục tiêu 57: Trẻ biết sử dụng các từ: Vâng ạ, dạ, thưa...trong giao tiếp.	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép. - Trả lời và đặt các câu hỏi: “Ai?”, “Cái gì?”, “Ở đâu?”, “Khi nào?”...
Mục tiêu 58: Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.	- Nói thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với hoàn cảnh và yêu cầu giao tiếp.
Mục tiêu 59: Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.
Mục tiêu 60: Trẻ bước đầu tiếp xúc với chữ, biết nhìn vào tranh minh họa	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp xúc với chữ , sách truyện - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem

và gọi tên nhân vật trong tranh.	tranh, “đọc” truyện - Giữ gìn sách
Mục tiêu 61: Trẻ thích vẽ, “viết” nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt: + Hướng đọc,: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ sau các dấu.
Mục tiêu 62: Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông)
<i>Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</i>	
Mục tiêu 63: Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.
Mục tiêu 64: Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay theo bài hát, bản nhạc.	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca).
Mục tiêu 65: Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Nói lên cảm nhận trước vẻ đẹp của các tác phẩm tạo hình
Mục tiêu 66: Trẻ hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.
Mục tiêu 67: Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo

	phách , nhịp - Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.
Mục tiêu 68: Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm
Mục tiêu 69: Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Dạy trẻ phối hợp các nét vẽ nét thẳng, nét ngang, nét xiên để tạo ra sản phẩm đơn giản.
Mục tiêu 70: Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản.
Mục tiêu 71: Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.	- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản
Mục tiêu 72: Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản
Mục tiêu 73: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.
Mục tiêu 74: Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.
Mục tiêu 75: Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích
Mục tiêu 76: Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.
<i>Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội</i>	
Mục tiêu 77: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân.	- Trẻ giới thiệu tên, tuổi giới tính
Mục tiêu 78: Trẻ nói được điều trẻ	- Những điều bé thích, không thích

thích, không thích.	
Mục tiêu 79: Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn, tự tin khi tham gia các hoạt động
Mục tiêu 80: Trẻ cố gắng thực hiện công việc được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi).	- Thực hiện công việc được giao. - Tự tin khi nhận nhiệm vụ được giao và hoàn thành công việc.
Mục tiêu 81: Trẻ nhận ra cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, giọng nói, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.
Mục tiêu 82: Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc qua nét mặt cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động
Mục tiêu 83: Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ.	- Nhận ra Bác Hồ.
Mục tiêu 84: Trẻ nhận ra hình ảnh cờ việt nam	- Cờ màu đỏ có sao vàng
Mục tiêu 85: Trẻ thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ.	- Kính yêu Bác Hồ - Quan tâm đến cảnh đẹp lễ hội của quê hương đất nước.
Mục tiêu 86: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp, gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yêu mến bố, mẹ, anh chị em ruột
Mục tiêu 87: Trẻ biết chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn) - Nhận biết hành vi đúng sai, tốt xấu
Mục tiêu 88: Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác. - Chờ đến lượt

Mục tiêu 89: Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. Biết kiềm chế cảm xúc của bản thân.	- Chơi hòa thuận với bạn.
Mục tiêu 90: Trẻ có ý thức bảo vệ MT, thích quan sát cảnh vật thiên nhiên	- Bảo vệ chăm sóc cây cối, con vật.
Mục tiêu 91: Trẻ có ý thức bảo vệ MT: không để tràn nước khi rửa tay, tắt điện khi ra khỏi phòng .	- Tiết kiệm điện, nước.
Mục tiêu 92: Trẻ có ý thức bảo vệ MT: Biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.
Tiếp cận công nghệ số	
MT 93: Trẻ biết sử dụng 1 số thao tác máy tính: tắt mở ti vi, mở máy tính, rê chuột.	- Dạy trẻ mở máy tính, mở, tắt ti vi - Cách rê chuột - Dạy trẻ dùng tay sử dụng chuột tham gia vào 1 số trò chơi trên máy tính, trò chơi trên phần mềm.
Làm quen tiếng anh	
Mục tiêu 94: Trẻ nói được 1 số từ đơn giản : Chào tên 1 số loại quả, tên 1 số đồ dùng học tập , đồ chơi, tên 1 số con vật	- Trẻ làm quen 1 số từ trong tiếng anh - Từ chỉ tên trẻ, cách chào - Nói tên đồ dùng học tập : Bút, thước, tẩy, cặp... - Nói tên đồ chơi: Quả bóng....
Mục tiêu 95 Trẻ nói được từ chỉ số lượng từ 1-5	- Dạy trẻ đọc các từ chỉ số lượng từ 1-5
Tiếp cận giáo dục giới tính	
MT 96: Trẻ nhận ra được sự khác biệt giới của bản thân và người khác qua	- Dạy trẻ phân biệt giới tính qua đặc điểm bên ngoài

sở thích đặc điểm bên ngoài .	- Dạy trẻ sự khác biệt giữa nam và nữ
MT 97: Trẻ nhận diện được một số nguy cơ bạo lực giới và xâm hại tình dục	- Dạy trẻ nhận diện được một số nguy cơ bạo lực giới và xâm hại tình dục.

Mẫu giáo 4- 5 tuổi

Mục tiêu	Nội dung
Lĩnh vực phát triển thể chất	
Mục tiêu 1: Trẻ thực hiện, đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Tập luyện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp. - Hô hấp: hít vào, thở ra. - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Đưa lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, nắm mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ hai tay vào tay (Phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng- bụng, lườn: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. + Khiêng người sang trái, sang phải. - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Nhún chân. + Đứng, lần lượt từng chân co cao đầu gối.
Mục tiêu 2: Trẻ thể hiện sự khéo léo và giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bằng gót chân, đi khuyu gối. - Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát. - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. - Đi bước dồn trước. - Đi bước dồn ngang.
Mục tiêu 3: Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy thay đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh..	<ul style="list-style-type: none"> - Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Đi thay đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn.
Mục tiêu 4: Trẻ thể hiện tố chất nhanh, mạnh trong vận động chạy.	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy chậm 60-80m - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh

	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy thay đổi hướng theo vật chuẩn (hoặc) theo hiệu lệnh. - Chạy 15m trong khoảng 10 giây. - Chạy theo đường đích dắc.
Mục tiêu 5: Trẻ biết thể hiện sự khéo léo và phối hợp các bộ phận trên cơ thể để thực hiện vận động bò.	<ul style="list-style-type: none"> - Bò bằng bàn tay và bàn chân(3-4m). - Bò chui qua cổng (40 x 40 cm) - Bò chui qua ống dài (1,2 x 0,6m) - Bò trong đường đích dắc (qua 3-4 điểm).
Mục tiêu 6: Trẻ biết trườn theo hướng thẳng, chui qua cổng, dưới dây.	<ul style="list-style-type: none"> - Trườn theo hướng thẳng (về phía trước) - Trườn chui qua cổng.
Mục tiêu 7: Trẻ biết trèo lên xuống thang, trèo qua ghế dài	<ul style="list-style-type: none"> - Trèo lên, xuống 5 giống thang. - Trèo qua ghế dài 1,5 m x 30cm.
Mục tiêu 8: Trẻ phối hợp tay mắt trong vận động tung bắt bóng với người đối diện (cô / bạn): Bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3 m)	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. - Tung bóng với người đối diện.
Mục tiêu 9: Trẻ tự đập - bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.	<ul style="list-style-type: none"> - Đập bắt bóng tại chỗ bằng 2 tay.
Mục tiêu 10: Trẻ biết phối hợp tay - mắt để thực hiện vận động chuyền, bắt bóng.	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyền, bắt bóng qua đầu. - Chuyền, bóng qua chân.
Mục tiêu 11: Trẻ biết phối hợp tay - mắt và sự khéo léo trong vận động ném.	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay. - Ném xa bằng 2 tay. - Ném trúng đích nằm ngang. - Ném trúng đích thẳng đứng.
Mục tiêu 12 : Trẻ biết dùng lực của chân để nhảy bật.	<ul style="list-style-type: none"> - Bật liên tục về phía trước. - Bật xa 35-40cm. - Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 -35cm) - Bật qua vật cản cao 10- 15cm. - Nhảy lò cò 3m.
Mục tiêu 13: Trẻ thực hiện các vận động cuộn, xoay tròn cổ tay, gập, mở các ngón tay vào nhau.	<ul style="list-style-type: none"> - Vo, xoáy, xoắn vặn, búng ngón tay, vè, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gấn nổi.. - Gập giấy - Tét sợi đôi.

Mục tiêu 14 : Trẻ biết tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền hình vẽ.	- Tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền hình vẽ.
- Mục tiêu 15 : Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động vẽ, cắt, dán, xếp,...	- Vẽ hình và sao chép, tô đồ theo nét,... - Vẽ hình người, nhà, cây,... - Xé, cắt đường thẳng. - Ghép và dán hình cắt sẵn theo mẫu.
Mục tiêu 16: Trẻ biết xây dựng lắp ráp 10-12 khối không đồ.	- Lắp ghép hình. - Xây dựng, lắp ráp với 10-12 khối.
Mục tiêu 17: Trẻ biết tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.	- Cài cởi cúc áo, buộc dây giày.
Mục tiêu 18: Trẻ nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm.	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng). + Thịt cá có nhiều chất đạm. + Rau quả có nhiều vi ta min
Mục tiêu 19: Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản	- Nói được tên một số món ăn hàng ngày trong gia đình, ở trường mầm non và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho, gạo nấu cơm, nấu cháo.
Mục tiêu 20: Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)
Mục tiêu 21: Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong vệ sinh cá nhân.	- Tập đánh răng, lau mặt. - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.
Mục tiêu 22: Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không làm rơi vãi, đổ thức ăn.	- Rèn luyện sử dụng bát, thìa và sử dụng cốc, đúng cách. - Tự xúc cơm ăn, gọn gàng không rơi vãi đổ thức ăn.
Mục tiêu 23: Trẻ có 1 số hành vi tốt	- Tập luyện một số thói quen tốt trong

trong ăn uống:	<p>ăn uống.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mời cô, các bạn khi ăn: ăn từ tốn, nhai kỹ. + Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... + Không uống nước lã.
Mục tiêu 24: Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh.	<p>Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép giầy khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt,... - Bỏ rác đúng nơi quy định.
Mục tiêu 25: Trẻ biết lợi ích về việc giữ gìn thân thể, đối với sức khỏe con người.	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn trang phục phù hợp thời tiết. - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với khí hậu thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản.
Mục tiêu 26: Trẻ nhận ra và không sử dụng một số đồ vật có thể gây ra nguy hiểm.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng,...là nguy hiểm không đến gần. - Biết các vật sắc nhọn không nên nghịch
Mục tiêu 27: Trẻ nhận biết một số nơi nguy hiểm không được chơi gần.	<ul style="list-style-type: none"> - Biết những nơi nguy hiểm đến tính mạng như: Ao, hồ, mương nước, suối, bể chứa nước, bụi rậm, đường quốc lộ,...và không chơi ở nơi nguy hiểm. - Biết 1 số kỹ năng phòng tránh đuối nước.
Mục tiêu 28: Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.	<ul style="list-style-type: none"> - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... - Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà phê; không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn. - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

<p>Mục tiêu 29: Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.
<p>Lĩnh vực phát triển nhận thức</p>	
<p>Mục tiêu 30: Trẻ nhận biết sự thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát và nhận biết những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?.... - Thích ứng với sự biến đổi khí hậu. Phòng chống thiên tai.
<p>Mục tiêu 31: Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể. - Các nguồn nước trong môi trường sống: <ul style="list-style-type: none"> + Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. + Một số đặc điểm, tính chất của nước. + Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước. - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật và cây. - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.
<p>Mục tiêu 32: Trẻ biết được đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi tại trường, trong gia đình. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 – 3 đồ dùng, đồ chơi.
<p>Mục tiêu 33: Trẻ nhận biết đặc điểm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, công dụng của

công dụng của một số PTGT.	một số PTGT. - Một số luật lệ giao thông và biển báo giao thông phổ biến.
Mục tiêu 34: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của một số con vật, cây, hoa quả gần gũi đối với con người.	- Tên gọi, đặc điểm, môi trường sống, ích lợi và tác hại của một số con vật, cây, hoa, quả gần gũi quen thuộc. - So sánh sự giống và khác nhau giữa hai con vật, cây, hoa, quả. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.
Mục tiêu 35: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi, động vật, thực vật, phương tiện giao thông theo 1-2 dấu hiệu.
Mục tiêu 36: Trẻ biết làm thí nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.	- Làm các thí nghiệm đơn giản: Pha màu, đường, muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.
Mục tiêu 37: Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau.	- Trẻ xem tranh, xem sách, tranh ảnh, trò chuyện với cô giáo, các bạn về các đối tượng.
Mục tiêu 38: Trẻ biết sử dụng cách thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản.	- Trong các hoạt động chơi ví dụ như làm cho ván dốc hơn để ô tô chạy nhanh hơn.
Mục tiêu 39: Trẻ nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi.	- Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi như: Cho thêm đường, nên nước ngọt hơn hay mặn hơn.
Mục tiêu 40: Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp. Tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường. Tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, địa chỉ của trường, lớp. Tên và một số công việc của cô giáo và các bác ở trường. - Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp.
Mục tiêu 41: Trẻ nói được họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi,	- Họ tên, tuổi, giới tính, một số đặc điểm bên ngoài sở thích của bản thân.

trò chuyện.	
Mục tiêu 42: Trẻ nói được họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình. Nói được địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Họ tên, một số công việc của bố mẹ, những người thân trong gia đình và công việc của họ. Một số nhu cầu của gia đình, địa chỉ gia đình. - Biết được các kiểu nhà khác nhau, nhà là nơi để các thành viên trong gia đình ở.
Mục tiêu 43: Trẻ biết kể tên và nói được công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm nổi bật sản phẩm và ích lợi của nghề y. - Tên gọi, đặc điểm nổi bật sản phẩm và ích lợi của nghề nông. - Tên gọi, sản phẩm và ích lợi của thợ mộc, thợ xây. - Tên gọi, đặc điểm nổi bật, ích lợi của nghề bộ đội.
Mục tiêu 44: Trẻ biết tên, hoạt động một số ngày hội, ngày lễ của quê hương.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, hoạt động nổi bật của một số ngày hội, ngày lễ của quê hương - Ngày lễ hội của địa phương. - Ngày hội đến trường của bé. - Ngày tết trung thu.
Mục tiêu 45: Trẻ kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên đặc điểm nổi bật của một số di tích, danh lam thắng cảnh, ngày lễ hội, sự kiện văn hóa của quê hương đất nước.
Mục tiêu 46: Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh.	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...
Mục tiêu 47: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng. - Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi từ 1 đến 5. - Sử dụng các số từ 1- 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.

<p>Mục tiêu 48: Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thêm bớt trong phạm vi 2. - Thêm bớt trong phạm vi 3. - Thêm bớt trong phạm vi 4. - Thêm bớt trong phạm vi 5.
<p>Mục tiêu 49: Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tách, gộp trong phạm vi 2. - Tách, gộp trong phạm vi 3. - Tách, gộp trong phạm vi 4. - Tách, gộp trong phạm vi 5.
<p>Mục tiêu 50: Trẻ biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.
<p>Mục tiêu 51: Trẻ biết xếp tương ứng 1-1 và ghép đôi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xếp tương ứng 1 – 1. - Ghép đôi.
<p>Mục tiêu 52: Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc. - So sánh, sắp xếp thứ tự về chiều dài của 3 đối tượng. - So sánh, sắp xếp thứ tự về chiều rộng (chiều cao, độ lớn) của 3 đối tượng.
<p>Mục tiêu 53: Trẻ sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo. - Đo dung tích (thể tích) các vật (2 vật) bằng một đơn vị đo.
<p>Mục tiêu 54: Trẻ chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và chữ nhật...).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt hình tròn với hình chữ nhật, hình vuông, hình tam giác. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình tam giác với hình vuông. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, chữ nhật.
<p>Mục tiêu 55: Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.
<p>Mục tiêu 56: Trẻ nhận biết vị trí trong không gian</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định phía phải- phía trái của bản thân trẻ.

	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới). - Nhận biết phía trước- phía sau, phía trên- phía dưới của bạn khác. - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân và so với bạn khác (phía trước/phía sau; phía trên/phía dưới).
Mục tiêu 57: Trẻ nhận biết các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.	- Nhận biết các buổi: sáng, trưa, chiều, tối.
<i>Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</i>	
Mục tiêu 58: Trẻ thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm. - Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.
Mục tiêu 59: Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc. - Các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng của đồ vật, đồ dùng, đồ chơi.
Mục tiêu 60: Trẻ lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức
Mục tiêu 61: Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao, bài hát, hò, vè phù hợp	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung chính của bài thơ, câu chuyện phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố phù hợp với độ tuổi. - Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò vè trong các chủ đề.
Mục tiêu 62: Trẻ biết nói rõ ràng để người nghe có thể hiểu được	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó.
Mục tiêu 63: Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu mở rộng.

<p>Mục tiêu 64: Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trả lời và đặt các câu hỏi: Ai? Cái gì? Khi nào? Để làm gì? - Mô tả được một số sự vật, hiện tượng, tranh ảnh.
<p>Mục tiêu 65: Trẻ biết kể lại được sự việc theo trình tự.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại sự việc bằng một số tình tiết chính.
<p>Mục tiêu 66: Trẻ biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được nội dung chính về câu chuyện đã được nghe.
<p>Mục tiêu 67: Trẻ biết bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nói và thể hiện một số cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Đóng kịch (đơn giản, ngắn gọn, ít nhân vật)
<p>Mục tiêu 68: Trẻ biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng một số từ cảm ơn, xin lỗi, xin phép phù hợp trong giao tiếp
<p>Mục tiêu 69: Trẻ biết chọn sách để xem. Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. Cầm sách đúng chiều và giữ từng trang để xem tranh ảnh. “ Đọc” sách theo tranh minh họa (đọc vẹt).</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xem một số sách khác nhau. - Đọc truyện qua các tranh vẽ. - Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem tranh. Giữ gìn và bảo vệ sách. - Hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
<p>Mục tiêu 70: Trẻ nhận dạng một số chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng một số chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt. Có thể cho trẻ làm quen với ½ số chữ cái trong bảng chữ cái (10-15 chữ cái đầu).
<p>Mục tiêu 71: Trẻ biết tập tô, tập đồ các nét chữ. Cho trẻ làm quen với các nét cơ bản: nét thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, cong tròn khép kín, nét móc xuôi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sao chép, tập tô, tập đồ các nét chữ cái Tô từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Làm quen với hướng viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
<p>Mục tiêu 72: Trẻ nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm; biển báo giao

	thông: đường cho người đi bộ...
Mục tiêu 73: Trẻ sử dụng ký hiệu để viết tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.	- Sử dụng ký hiệu để viết tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng.
<i>Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</i>	
Mục tiêu 74: Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, tên mẹ.	- Tên, tuổi, giới tính.
Mục tiêu 75: Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.	- Sở thích, khả năng của bản thân.
Mục tiêu 76: Trẻ tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.
Mục tiêu 77: Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trục nhật, dọn đồ chơi).	- Thực hiện công việc đơn giản được giao. - Chia giấy vẽ. - Chia đồ dùng, đồ chơi. - Xếp đồ dùng đồ chơi vào nơi qui định.
Mục tiêu 78: Trẻ nhận ra cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh.
Mục tiêu 79: Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc, tình cảm phù hợp qua cử chỉ, giọng nói, trò chơi, hát, vận động, vẽ, nặn, xếp hình. - Biết kiềm chế cảm xúc của bản thân.
Mục tiêu 80: Trẻ nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.	- Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ. - Kính yêu Bác Hồ.
Mục tiêu 81: Trẻ thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.	- Thích nghe kể chuyện, nghe hát, đọc thơ, xem tranh ảnh về Bác Hồ. - Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về Bác Hồ.

Mục tiêu 82: Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.
Mục tiêu 83: Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).
Mục tiêu 84: Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép. - Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. - Quan tâm, giúp đỡ bạn.
Mục tiêu 85: Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác.
Mục tiêu 86: Trẻ biết quan tâm đến môi trường thích chăm sóc cây, con vật quen thuộc. Không bẻ cành ngắt hoa. Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối. - Giữ gìn vệ sinh môi trường.
Mục tiêu 87: Trẻ biết trao đổi thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.	- Thỏa thuận vai chơi, thảo luận giờ học, phân công công việc để cùng thực hiện hoạt động(học tập, vui chơi, trực nhật)
Mục tiêu 88: Trẻ biết không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.	- Tiết kiệm điện, nước, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.
<i>Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</i>	
Mục tiêu 89: Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc khi nghe các âm thanh và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ được một số cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật. - Thích thú ngắm nhìn, nói lên cảm xúc của mình

<p>Mục tiêu 90: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...</p>	<p>- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.</p>
<p>Mục tiêu 91: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).</p>	<p>- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.</p>
<p>Mục tiêu 92: Trẻ nhận ra giai điệu(êm dịu, buồn, vui) các bài hát hoặc bản nhạc.</p>	<p>- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca).</p>
<p>Mục tiêu 93: Trẻ lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc. Trẻ biết lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.</p>	<p>- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc. - Lựa chọn dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo nhịp điệu bài hát.</p>
<p>Mục tiêu 94: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.</p>	<p>- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.</p>
<p>Mục tiêu 95: Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng.</p>	<p>- Sử dụng các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét. - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét.</p>
<p>Mục tiêu 96: Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.</p>	<p>- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục. - Nhận xét sản phẩm tạo hình.</p>
<p>Mục tiêu 97: Trẻ biết làm lốm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. Biết nhận xét sản phẩm.</p>	<p>- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết. - Nhận xét sản phẩm tạo hình.</p>
<p>Mục tiêu 98: Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.</p>	<p>- Tạo hình theo ý thích.</p>

Mục tiêu 99: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.	- Sử dụng các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.
Cho trẻ 4-5 tuổi tiếp cận với công nghệ số	
Mục tiêu 100: Trẻ biết thực hiện một số thao tác đơn giản về máy tính, ti vi, máy chiếu, bảng tương tác.	- Nhận diện các ký hiệu, con số, hình dạng, chữ cái trên bàn phím. - Khởi động máy, nhấp chuột, di chuột. chọn biểu tượng, tắt máy tính,... - Trải nghiệm tương tác chơi 1 số trò chơi đơn giản trên máy tính trong 1 số hoạt động.
Cho trẻ 4-5 tuổi làm quen tiếng anh	
Mục tiêu 101: Trẻ biết gọi (nói) tên một số đồ vật, con vật, cây cối, hoa quả đơn giản gần gũi bằng tiếng anh.	- Gọi tên một số đồ vật, con vật, cây cối, hoa quả đơn giản gần gũi bằng tiếng anh.
Mục tiêu 102: Trẻ nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt,... bằng tiếng anh.	- Nói được 1 số câu chào hỏi, tạm biệt,... bằng tiếng anh.
Cho trẻ 4-5 tuổi tiếp cận với giáo dục giới tính	
Mục tiêu 103: Trẻ nhận ra được sự khác biệt giới của bản thân và người khác qua sở thích, nhu cầu, đặc điểm, vai trò, vị thế khác nhau.	- Dạy trẻ biết sự được sự khác biệt giới của bản thân và người khác qua sở thích, nhu cầu, đặc điểm, vai trò, vị thế khác nhau.
Mục tiêu 104: Trẻ biết tự bộc lộ bản thân không bị ràng buộc bởi giới tính của mình.	- Dạy trẻ biết tự bộc lộ bản thân không bị ràng buộc bởi giới tính của mình.
Mục tiêu 105: Trẻ nhận diện được một số tình huống mang tính định kiến, khuôn mẫu giới, các nguy cơ bạo lực giới và xâm hại tình dục.	- Dạy trẻ nhận diện được một số tình huống mang tính định kiến, khuôn mẫu giới, các nguy cơ bạo lực giới và xâm hại tình dục.

Mẫu giáo 5 -6 tuổi

Mục tiêu	Nội dung
Lĩnh vực phát triển thể chất	
Mục tiêu 1: Trẻ thực hiện đúng thuận	- Tập luyện các động tác phát triển

<p>thực các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bài hát, bắt đầu và kết thúc động tác, nhịp.</p>	<p>các nhóm cơ và hô hấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân); + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải sang trái; + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau;
<p>Mục tiêu 2: Trẻ thể hiện sự khéo léo và giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bằng mép ngoài bàn chân. - Đi nổi bàn chân tiến lùi 2-3m. - Đi trên ván dốc dài 1,5mx2m. - Đi trên dây dài 2-3m. - Đi thăng bằng được trên ghế TD (2m x0,25x0,35m)
<p>Mục tiêu 3: Trẻ kiểm soát được vận động đi, chạy thay đổi, hướng đích dắc theo hiệu lệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh. - Chạy theo đường đích dắc.

<p>Mục tiêu 4: Trẻ biết phối hợp tay - mắt và sự khéo léo trong vận tung bóng- đập bắt bóng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Đập và bắt bóng bằng 2 tay. - Đi và đập bắt bóng.
<p>Mục tiêu 5 : Trẻ biết định hướng ném, tay đưa cao, dùng sức để ném, biết phối hợp tay, mắt trong vận động ném.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ném xa bằng 1 tay. - Ném xa bằng 2 tay. - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. - Ném trúng đích đứng bằng 1 tay.
<p>Mục tiêu 6: Trẻ biết nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục đổi chân theo yêu cầu</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhảy lò cò 5 m. - Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục đổi chân theo yêu cầu.
<p>Mục tiêu 7: Trẻ biết cách trèo lên 7 gióng thang</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trèo lên xuống 7 gióng thang. - Trèo lên xuống ghé. - Trèo lên xuống thang ở độ cao 1,5m so với mặt đất.
<p>Mục tiêu 8: Trẻ biết thực hiện các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bật xa tối thiểu 50cm. - Bật qua vật cản 15 - 20cm. - Bật liên tục qua 5 vòng. - Bật tách khớp chân qua 7 ô. - Bật nhảy từ trên cao 40-45cm.
<p>Mục tiêu 9: Trẻ biết phối hợp tay, mắt, phối hợp với người khác để thực hiện vận động chuyền, ném, bắt bóng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân. - Ném và bắt bóng bằng 2 tay từ khoảng cách xa 4m.

<p>Mục tiêu 10: Trẻ biết phối hợp các yếu tố nhanh, mạnh, khéo léo của cơ thể để thực hiện bài tổng hợp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trườn sấp kết hợp trèo qua ghế thể dục. - Ném xa bằng 1 tay, chạy nhanh 18 m trong 10 giây. - Bật xa 40-50cm, ném xa bằng 2 tay.
<p>Mục tiêu 11: Trẻ biết thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo và phối hợp các bộ phận cơ thể để thực hiện vận động bò.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bò chui qua cổng. - Bò bằng bàn tay, bàn chân 4 - 5 m. - Bò đích dắc qua 7 điểm.
<p>Mục tiêu 12: Trẻ thể hiện tố chất nhanh, mạnh trong vận động chạy</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy nhanh 18m trong khoảng 10 giây. - Chạy chậm 150m không hạn chế thời gian.
<p>Mục tiêu 13: Trẻ biết tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tô màu kín, không chòem ra ngoài đường viền các hình vẽ.
<p>Mục tiêu 14: Trẻ biết phối hợp được các cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong một số hoạt động vẽ, cắt, dán, xếp...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số, tô đồ theo nét. - Xé, cắt đường vòng cung - Cắt được theo đường viền của hình vẽ - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Xếp chồng các khối theo mẫu.

<p>Mục tiêu 15: Trẻ biết làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự cài, cởi cúc áo, xâu dây giày, kéo khóa, cài quai dép... - Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi bẩn. - Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.
<p>Mục tiêu 16: Trẻ biết kể tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nói tên được một số món ăn hàng ngày trong gia đình, ở trường mầm non và dạng chế biến đơn giản (rau có thể luộc, xào, nấu...; thịt có thể kho, rán...) - Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm.
<p>Mục tiêu 17: Trẻ biết và không ăn, uống một số thức ăn, đồ uống có hại cho sức khỏe.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một số thức ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng, đủ chất. - Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, SDD...). - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. - Không tự ý uống thuốc. - Không ăn thức ăn có mùi lạ, ôi thiu, hoa quả dập nát, đồ ăn quá hạn sử dụng... - Biết: Uống rượu, bia, hút thuốc lá

	không tốt cho sức khỏe.
Mục tiêu 18: Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống	<ul style="list-style-type: none"> - Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ hóc, sặc...
Mục tiêu 19: Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh.	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh răng miệng: Sau khi ăn, trước khi đi ngủ, sau khi ngủ dậy. - Mặc quần áo, trang phục phù hợp với thời tiết. - Che miệng khi ho, hắt hơi.. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định. - Không khạc nhổ bừa bãi. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu, sốt....
Mục tiêu 20: Trẻ nhận ra và không sử dụng một số đồ vật có thể gây nguy hiểm.	<ul style="list-style-type: none"> - Biết 1 số đồ vật có thể gây nguy hiểm: Bàn là, bếp điện, phích nước..... - Không sử dụng một số đồ vật gây nguy hiểm.
Mục tiêu 21: Trẻ nhận biết được một số nơi nguy hiểm, và không đến gần những nơi nguy hiểm.	<ul style="list-style-type: none"> - Biết những nơi nguy hiểm như: Ao, hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm, đường quốc lộ... và không chơi ở

	nơi nguy hiểm.
Mục tiêu 22: Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn rơi xuống nước, ngã.... - Cố gắng thoát khỏi nơi nguy hiểm
Mục tiêu 23: Trẻ biết không đi theo, nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép.	<ul style="list-style-type: none"> - Không đi theo, nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép - Không đi ra khỏi nhà, khu vực trường lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.
Mục tiêu 24: Trẻ nhận biết một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm (ho, sốt, sổ mũi, đau đầu, đau bụng...), nguyên nhân và cách phòng tránh.
Mục tiêu 25: Trẻ biết thực hiện một số quy định ở trường và nơi công cộng về an toàn.	<ul style="list-style-type: none"> - Sau giờ học không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên vỉa hè, sang đường phải có người lớn , đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe máy... - Không leo trèo cây, ban công, tường rào....
Lĩnh vực phát triển nhận thức	
Mục tiêu 26: Trẻ biết nói tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp công việc của các cô các bác, đặc điểm sở thích của các bạn trong trường lớp.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên trường, địa chỉ và đặc điểm nổi bật của trường - Tên, công việc của các cô giáo, nhân viên trong trường - Tên, đặc điểm, sở thích các bạn trong lớp.

<p>Mục tiêu 27: Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng đồ chơi và biết gọi tên đồ dùng đồ chơi theo đặc điểm chung</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi tại trường lớp, trong gia đình.
<p>Mục tiêu 28: Trẻ biết được một số thông tin quan trọng về bản thân và ứng xử phù hợp với giới tính. Trẻ biết chức năng các giác quan và các bộ phận trên cơ thể.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Họ, tên, ngày sinh, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân. - Chức năng các giác quan và các bộ phận của cơ thể - Quá trình lớn lên của bé. - Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân
<p>Mục tiêu 29: Trẻ nhận biết được một số thông tin quan trọng về gia đình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ, sở thích của các thành viên trong gia đình. - Quy mô gia đình, nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình - Họ hàng bên nội bên ngoài của bé
<p>Mục tiêu 30: Trẻ nhận biết và phân biệt một số công cụ, sản phẩm, công việc, ý nghĩa của một số nghề phổ biến, nghề truyền thống ở địa phương.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động, ý nghĩa và sự khác nhau của nghề phổ biến, nghề truyền thống địa phương.
<p>Mục tiêu 31: Trẻ biết gọi tên con vật theo đặc điểm chung và nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của con vật</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, ích lợi và tác hại ; quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống của một số con vật. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật
<p>Mục tiêu 32: Trẻ biết gọi tên cây, hoa, quả, rau theo đặc điểm chung và nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, đặc điểm, ích lợi; quá trình phát triển của cây, hoa, quả, rau, điều

triển của cây, hoa, quả, rau,	<p>kiện sống của một số loại cây.</p> <p>- Cách chăm sóc và bảo vệ cây, hoa, quả, rau</p>
Mục tiêu 33: Trẻ biết tên, đặc điểm, công dụng của một số PTGT, luật lệ giao thông	- Tên gọi, đặc điểm, công dụng của một số PTGT - Một số luật lệ giao thông và biển báo giao thông phổ biến.
Mục tiêu 34: Trẻ biết phân loại một số đối tượng theo các dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi, động vật, thực vật, phương tiện giao thông theo 2-3 dấu hiệu
Mục tiêu 35: Trẻ biết tên, hoạt động một số ngày hội ngày lễ của quê hương.	- Tên, hoạt động nổi bật của một số lễ hội của quê hương.
Mục tiêu 36: Trẻ biết cách giải thích được mối quan hệ nguyên nhân- kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.	<p>- Nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng.</p> <p>VD “Nắp cốc có những giọt nước do nước bốc hơi”</p> <p>+ “Nước chuyển màu do hòa màu vào nước”</p>
Mục tiêu 37: Trẻ thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh	<p>- Tò mò, tìm tòi, khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh.</p> <p>- Thử công dụng sự vật, tháo lắp lại cấu tạo sự vật.</p>
Mục tiêu 38: Trẻ biết được một số hiện tượng tự nhiên (thời tiết, các mùa, ngày và đêm, mặt trời mặt trăng...) Biết sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và khả năng thích ứng với môi trường. Biết cách phòng tránh hỏa	<p>- Tên đặc điểm nổi bật một số hiện tượng tự nhiên, các mùa thứ tự các mùa</p> <p>- Sự thay đổi trong sinh hoạt mùa của con người, con vật và cây theo mùa.</p>

hoạn	<ul style="list-style-type: none"> - Sự khác nhau giữa ngày và đêm ; mặt trời và mặt trăng. - Sự biến đổi khí hậu và khả năng thích ứng với môi trường - Phòng tránh hỏa hoạn.
<p>Mục tiêu 39: Trẻ biết tên, đặc điểm tính chất, ích lợi và nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Biết cách phòng tránh đuối nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, đặc điểm tính chất, ích lợi của nước với con người, cây cối, con vật - Nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước - Phòng tránh đuối nước
<p>Mục tiêu 40: Trẻ biết được tên, một vài đặc trưng của danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của quê hương đất nước.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, đặc điểm nổi bật một số di tích, danh lam, thắng cảnh, sự kiện văn hóa của quê hương
<p>Mục tiêu 41 : Trẻ có hiểu biết về Bác Hồ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tên Bác, quê hương Bác, ngày sinh của Bác, nơi Bác yên nghỉ - Nhận biết hình ảnh của Bác
<p>Mục tiêu 42: Trẻ xác định được vị trí của đồ vật (phía trước -phía sau -phía trên-phía dưới ; Phía phải-phía trái) so với bản thân, bạn khác, với một vật nào đó làm chuẩn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định vị trí phía trên - phía dưới - phía trước - phía sau của bạn khác - Xác định vị trí phía trên - phía dưới - phía trước - phía sau của đối tượng có sự định hướng - Xác định phía phải - phía trái của bạn khác

<p>Mục tiêu 43: Trẻ nhận biết được con số phù hợp và đếm trong phạm vi 10; đếm theo khả năng.</p> <p>Trẻ biết so sánh số lượng của 2-3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng - So sánh, thêm bớt 2 -3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10, nhận xét kết quả so sánh. - Nhận biết chữ số, số lượng và thứ tự các chữ số trong phạm vi 10.
<p>Mục tiêu 44 : Trẻ biết cách tách (gộp) các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. - Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.
<p>Mục tiêu 45: Trẻ nói được ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói đúng tên các ngày trong tuần trên lịch (đọc, ghép số) - Trẻ gọi đúng giờ chẵn trên đồng hồ - Biết lịch, đồng hồ để làm gì?
<p>Mục tiêu 46: Trẻ nhận biết, phân biệt được các hình hình học và khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật theo yêu cầu.</p> <p>Trẻ biết chắp ghép các hình hình học thành các hình mới.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi tên, chỉ ra điểm giống, khác nhau giữa 2 khối cầu và khối trụ ; khối vuông và khối chữ nhật. - Nhận dạng được các khối đó trong thực tế. - Tạo ra một số hình hình học bằng các hình khác nhau. - Chắp ghép các hình hình học thành các hình mới
<p>Mục tiêu 47: Trẻ nhận biết phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày.

Mục tiêu 48: Trẻ biết gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.	- Nhận biết, gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự.
Mục tiêu 49 : Trẻ biết so sánh kích thước, khối lượng của 2-3 đối tượng. Biết sử dụng một số dụng cụ để đo, so sánh và nói kết quả,	<ul style="list-style-type: none"> - Đo độ dài một vật bằng các thước đo khác nhau, so sánh và diễn đạt kết quả đo. - Đo độ dài các vật bằng một thước đo, so sánh diễn đạt kết quả đo. - So sánh dung tích của 3 đối tượng, diễn đạt kết quả đo. - Đo dung tích của 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau.
Mục tiêu 50: Trẻ nhận ra quy tắc đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc.	<ul style="list-style-type: none"> - So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc - Sáng tạo ra quy tắc và tiếp tục sắp xếp. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - Hoàn thành các bài tập, trò chơi về quy luật sắp xếp.
<i>Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ- giao tiếp</i>	
Mục tiêu 51 : Trẻ nhận ra sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận ra 3- 5 cảm xúc vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi qua ngữ điệu lời nói của người khác. - Thể hiện cảm xúc qua ngữ điệu lời nói của trẻ
Mục tiêu 52: Trẻ nghe hiểu và thực hiện được từ 2-3 yêu cầu liên tiếp.	- Nghe hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và từ biểu cảm

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được 2-3 yêu cầu liên tiếp
<p>Mục tiêu 53: Trẻ hiểu nghĩa của các từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi.</p> <p>Trẻ hiểu được một số từ trái nghĩa.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nghĩa của các từ khái quát, từ trái nghĩa - Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...phù hợp với ngữ cảnh
<p>Mục tiêu 54 : Trẻ biết sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu các câu đơn, câu mở rộng, câu phức - Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, phủ định, mệnh lệnh.
<p>Mục tiêu 55: Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao phù hợp với độ tuổi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hiểu nội dung bài thơ, câu truyện phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. - Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng dao, hò, vè trong các chủ đề.
<p>Mục tiêu 56: Trẻ biết kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định. Lời kể rõ ràng, thể hiện cảm xúc qua lời kể và cử chỉ, nét mặt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại được nội dung câu chuyện đã nghe theo trình tự. - Miêu tả hành động, tính cách, lời thoại, trạng thái của nhân vật trong truyện. - Lời kể rõ ràng, thể hiện cảm xúc qua lời kể và cử chỉ, nét mặt.
<p>Mục tiêu 57: Trẻ biết kể chuyện theo tranh minh họa, đồ vật và kinh nghiệm bản thân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kể thay đổi tình tiết như thay đổi tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...

	<ul style="list-style-type: none"> - Kể chuyện theo tranh minh họa và theo kinh nghiệm - Kể chuyện sáng tạo, đặt tên mới cho nhân vật, cho câu chuyện; thêm, bớt các sự kiện.
Mục tiêu 58: Trẻ kể lại được sự việc theo trình tự có nhiều tình tiết và nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	<ul style="list-style-type: none"> - Kể lại sự việc diễn ra xung quanh mà trẻ có ấn tượng. - Mô tả sự vật, hiện tượng, tranh ảnh. - Kể lại sự việc có nhiều tình tiết. - Nói rõ ràng.
Mục tiêu 59: Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.	<ul style="list-style-type: none"> - Đóng vai các nhân vật trong các câu chuyện theo chủ đề, đề tài, hoạt cảnh. - Tổ chức hoạt động đóng kịch. - Dạy trẻ kể lại chuyện. - Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.
Mục tiêu 60: Trẻ biết sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ cảm ơn, xin lỗi, xin phép...phù hợp với tình huống. Không cần người khác nhắc nhở.
Mục tiêu 61: Trẻ biết đặt câu hỏi: “Tại sao”, “Như thế nào”, “làm gì”, “Có gì giống nhau”, “Có gì khác nhau”, “Do đâu mà có”...	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt câu hỏi: “Tại sao”, “Như thế nào”, “làm gì”, - Trả lời câu hỏi về nguyên nhân so sánh “Có gì giống nhau”, “Có gì khác nhau”, “Do đâu mà có”...
Mục tiêu 62: Trẻ biết không được nói tục, chửi bậy.	<ul style="list-style-type: none"> - Không nói tục chửi bậy
Mục tiêu 63: Trẻ biết sử dụng lời nói	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc,

để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩa của bản thân và chỉ dẫn bạn bè trong các hoạt động.	nhu cầu, ý nghĩa của bản thân và chỉ dẫn bạn bè trong các hoạt động
Mục tiêu 64: Trẻ biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện.	- Chủ động nói chuyện với bạn bè, người lớn (Khi gặp bạn mới, khách mới đến lớp)
Mục tiêu 65: Trẻ nhận ra và biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống : Nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông.... Ý nghĩa của từng ký hiệu, biểu tượng.
Mục tiêu 66: Trẻ biết hỏi lại hoặc có biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói.	- Biết hỏi lại hoặc có biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói.
Mục tiêu 67 : Trẻ biết thể hiện sự thích thú với sách, biết hướng đọc từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. Biết giữ gìn bảo vệ sách, có một số hành vi như người đọc sách.	- Tìm sách để đọc, yêu cầu người khác đọc sách cho nghe. - Cầm sách đúng chiều, lật trang từ trái qua phải, đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách. - Trẻ thường xuyên để sách đúng nơi qui định, cầm sách cẩn thận.
Mục tiêu 68: Trẻ biết “đọc” theo truyện tranh đã biết.	- Chỉ vào từ dưới tranh, minh họa và “đọc” thành tiếng (theo trí nhớ) để đọc thành một câu chuyện với nội dung phù hợp với từng tranh minh họa.
Mục tiêu 69: Trẻ biết chữ viết có thể	- Hiểu rằng chữ viết có thể, đọc, viết,

đọc và thay cho lời nói.	con người sử dụng chữ viết với các mục đích khác nhau. (VD: Viết thư...)
Mục tiêu 70: Trẻ biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân.	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết dùng kí hiệu hình vẽ thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩa của bản thân. - Sản phẩm thể hiện được tình cảm, mong muốn, kinh nghiệm, ý nghĩa của bản thân.
Mục tiêu 71: Trẻ nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng được các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt.
Mục tiêu 72: Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép 1 số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	<ul style="list-style-type: none"> - Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình - Tô từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Hướng tô của các nét chữ.
<i>Lĩnh vực phát triển tình cảm quan hệ xã hội</i>	
Mục tiêu 73: Trẻ biết thể hiện ý thức về bản thân. Có ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân. Nhận diện được các hành động bạo lực và xâm hại cơ thể.	<ul style="list-style-type: none"> - Sở thích, khả năng của bản thân - Điểm giống và khác nhau của mình của bạn - Mạnh dạn tự tin bày tỏ ý kiến - Nhận ra được một số hành vi ứng xử cần có, sở thích có thể khác nhau giữa bạn trai và bạn gái, ví dụ: Bạn

	<p>gái cần nhẹ nhàng trong khi nói, đi đứng, bạn trai cần phải giúp đỡ các bạn gái bê bàn, xách đồ nặng...; bạn trai thích chơi đá bóng, bạn gái thích chơi búp bê...</p> <p>- Nhận biết được một số khả năng của bạn bè.</p> <p>- Nhận diện được một số hành động bạo lực và xâm hại cơ thể: Chửi mắng, đe dọa, đánh đập, phạt, bỏ bê không quan tâm đến trẻ. Đụng chạm đến những vùng riêng tư trên cơ thể: Ngực, bộ phận đi vệ sinh,...</p>
<p>Mục tiêu 74: Trẻ biết chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày và cố gắng thực hiện công việc đến cùng.</p>	<p>- Chủ động làm một số công việc đơn giản hàng ngày (VS cá nhân, trực nhật...)</p> <p>- Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.</p>
<p>Mục tiêu 75: Trẻ biết được một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác</p>	<p>- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi, xấu hổ qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác ; qua tranh ảnh, âm nhạc</p>
<p>Mục tiêu 76: Trẻ biết chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích</p>	<p>- Hoạt động vui chơi các góc, chơi tự do</p>
<p>Mục tiêu 77: Trẻ biết thể hiện sự an ủi và chia sẻ với người thân và bạn bè</p>	<p>- Biết an ủi và chia sẻ với người thân và bạn bè</p>
<p>Mục tiêu 78: Trẻ biết bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói và cử chỉ nét</p>	<p>- Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói và cử chỉ nét mặt trong các</p>

mặt, phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp	tình huống giao tiếp khác nhau
Mục tiêu 79: Trẻ biết thể hiện sự thích thú trước cái đẹp	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra được cái đẹp trong cuộc sống qua tranh ảnh, phim ảnh, đồ vật, đồ chơi, các tác phẩm nghệ thuật, các sản phẩm tạo hình... - Thể hiện cảm xúc vui vẻ, phấn khởi, thích thú, hưởng ứng của bản thân qua lời nói, cử chỉ, hành động, nét mặt, ánh mắt...với cái đẹp.
Mục tiêu 80: Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ học cách kiềm chế cảm xúc khi được an ủi, giải thích. - Những biểu hiện, thay đổi về cảm xúc, hành vi, thái độ tích cực khi được người khác an ủi, giải thích, chia sẻ.
Mục tiêu 81: Trẻ biết cách chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm hỏi han về sự phát triển, cách chăm sóc cây, con vật quen thuộc. - Trò chuyện và hướng dẫn cách chăm sóc cây, vật nuôi quen thuộc.
Mục tiêu 82: Trẻ biết lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự
Mục tiêu 83: Trẻ biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động. - Biết xếp hàng chờ đến lượt . - Nhắc các bạn xếp hàng, đề nghị bạn không được tranh lượt.
Mục tiêu 84: Trẻ biết thể hiện sự quan tâm giúp đỡ, chia sẻ, cảm xúc, kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Kể, chia sẻ, trao đổi với bạn về cảm xúc, kinh nghiệm, chuyện vui,

<p>nghiệm đồ dùng đồ chơi với người gần gũi</p>	<p>chuyện buồn của bản thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi, hướng dẫn bạn trong hoạt động cùng nhóm. - Vui vẻ, chia sẻ, đồ chơi với bạn.
<p>Mục tiêu 85: Trẻ biết thể hiện sự thân thiện đoàn kết với bạn bè</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện sự thân thiện đoàn kết với bạn bè.
<p>Mục tiêu 86: Trẻ thực hiện được một số quy định ở trường lớp, gia đình và nơi công cộng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện được một số quy định ở trường lớp, gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn, ngủ...).
<p>Mục tiêu 87: Trẻ dễ hòa đồng với bạn bè trong nhóm chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nhanh chóng nhập cuộc vào hoạt động nhóm. - Tham gia chơi các hoạt động góc. - Được mọi người trong nhóm tiếp nhận. - Chơi trong nhóm bạn vui vẻ, thoải mái
<p>Mục tiêu 88: Trẻ biết chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi - Chủ động bắt chuyện, sẵn lòng trả lời các câu hỏi khi được hỏi
<p>Mục tiêu 89: Trẻ biết chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn
<p>Mục tiêu 90: Trẻ nhận ra việc mình làm có ảnh hưởng đến người khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nói được việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác.
<p>Mục tiêu 91: Trẻ sẵn sàng nhận nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vui vẻ nhận công việc được giao mà không lưỡng lự hoặc tìm cách từ chối. - Chủ động, tự giác thực hiện nhiệm vụ

	vụ đơn giản cùng người khác (kê bàn, ghế, dọn dẹp đồ chơi, sắp xếp lại giày dép)
Mục tiêu 92: Trẻ biết đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết.	- Tự nhờ, biết cách trình bày để nhờ sự giúp đỡ của người khác.
Mục tiêu 93: Trẻ biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng –sai”; “tốt - xấu”.	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng - Sai”; “ tốt - xấu”.
Mục tiêu 94: Trẻ có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày và biết nhắc nhở người khác giữ gìn bảo vệ môi trường	- Bỏ rác đúng nơi quy định - Tiết kiệm trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi không sử dụng; khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn... - Nhắc nhở người khác giữ gìn bảo vệ môi trường Ý nghĩa của việc BVMT đối với đời sống con người - Thái độ không đồng tình với những hành vi sai qua hoạt động tạo hình, âm nhạc, trò chơi.
Mục tiêu 95: Trẻ biết đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân	- Trẻ chủ động trao đổi, thảo luận, trò chuyện đề xuất đưa ra các trò chơi, nội dung chơi, cách chơi theo sở thích của bản thân. - Cố gắng thuyết phục bạn để những đề xuất của mình được thực hiện. - Mạnh dạn trao đổi , chia sẻ ý kiến của bản thân..
Mục tiêu 96: Trẻ biết chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình	- Điểm giống và khác nhau của bạn bè và người khác.

<p>Mục tiêu 97: Trẻ có nhóm bạn chơi thường xuyên và quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thích và hay chơi theo nhóm bạn. - Chơi đoàn kết, tôn trọng, chấp nhận, hợp tác để tạo thành nhóm. - Thể hiện bằng lời nói, hành động về sự công bằng trong nhóm bạn bè. - Giải quyết mâu thuẫn bằng nhiều cách khác nhau, có ý thức cư xử công bằng với bạn bè trong nhóm chơi (lời nói, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).
<p><i>Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ</i></p>	
<p>Mục tiêu 98: Trẻ biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước cái đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện thái độ tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật. - Thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình
<p>Mục tiêu 99: Trẻ nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc.
<p>Mục tiêu 100: Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát phù hợp với các chủ đề

<p>Mục tiêu 101: Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các tiết tấu, múa)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp, với bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu
<p>Mục tiêu 102: Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình và phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình và phối hợp các kỹ năng vẽ, nặn, xé dán để tạo ra các sản phẩm có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối
<p>Mục tiêu 103: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục...</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục...
<p>Mục tiêu 104 : Trẻ thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động tạo hình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm lựa chọn các dụng cụ, nguyên liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích - Nói lên ý tưởng của, mình - Đặt tên cho sản phẩm của mình
<p>Mục tiêu 105 : Trẻ biết thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động âm nhạc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát bản nhạc yêu thích. - Đặt lời theo giai điệu 1 bài hát bản nhạc quen thuộc (1 câu hoặc 1 đoạn)
<p><i>Mục tiêu, nội dung làm quen với tiếng anh.</i></p>	

<p>Mục tiêu 106:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giới thiệu tên, tuổi... của bản thân bằng tiếng Anh. - Trẻ biết gọi (nói) tên một số đồ vật, con vật, cây cối, hoa, quả, phương tiện giao thông đơn giản gần gũi bằng tiếng Anh. - Trẻ nói được một số câu chào hỏi, cảm ơn xin lỗi... bằng tiếng Anh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về bản thân trẻ. - Gọi tên một số đồ vật, con vật, cây cối, hoa, quả, phương tiện giao thông đơn giản gần gũi bằng tiếng Anh. - Nói một số câu chào hỏi, cảm ơn xin lỗi... bằng tiếng Anh.
<p>Mục tiêu, nội dung tiếp cận công nghệ số</p>	
<p>Mục tiêu 107: Trẻ biết thực hiện một số thao tác sử dụng máy tính, ti vi, điện thoại và mở một số chương trình phần mềm dành cho trẻ mầm non</p>	<p>- Dạy trẻ tắt, mở máy tính, ti vi, điện thoại và một số chương trình, phần mềm dành cho trẻ mầm non</p>

PHẦN BA
DỰ KIẾN CHỦ ĐỀ VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN
NHÀ TRẺ 13-24 THÁNG TUỔI

Chủ đề	Nhánh	Số tuần	Thời gian thực hiện
BÉ VÀ CÁC BẠN (4 TUẦN)	- Bản thân trẻ	1	- 09/09 - 13/09/2024
	- Ôn tập: bản thân trẻ	1	- 16/09 –20/09/2024
	- Các bạn của bé	1	- 23/09-27/09/2024
	- Ôn tập: các bạn của bé	1	- 30/09 -04/10/2024

ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ (4 TUẦN)	- Những đồ chơi bé thích	1	- 07/10- 11/10/2024
	- Ôn tập: những đồ chơi bé thích	1	- 14/10-18/10/2024
	- Đồ chơi chuyên động được	1	- 21/10-25/10/2024
	- Ôn tập: đồ chơi chuyên động được	1	- 28/10 -01/11/2024
NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP (4 TUẦN)	- Hoa đẹp quanh bé có màu đỏ	1	- 04/11-08/11/2024
	- Ôn tập: Hoa đẹp quanh bé.	1	- 11/11-15/11/2024
	- Hoa đẹp quanh bé có màu vàng	1	- 18/11-22/11/2024
	- Ôn tập: Hoa đẹp quanh bé có màu vàng	1	- 25/11-29/11/2024
NHỮNG LOẠI QUẢ BÉ THÍCH (4 TUẦN)	- Các loại quả tròn	1	- 02/12-06/12/2024
	- Ôn tập: các loại quả tròn	1	- 09/12-13/12/2024
	- Các loại quả dài	1	- 16/12-20/12/2024
	- Ôn tập: các loại quả dài	1	- 23/12-27/12/2024
MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH (4 TUẦN)	- Mẹ của bé	1	- 30/12-03/01/2025
	- Ôn tập: mẹ của bé	1	- 06/01-10/01/2025
	- Người thân của bé	1	- 13/01-17/01/2025
	- Ôn tập: người thân của bé	1	- 20/01-24/01/2025
NGÀY TẾT VÀ MÙA XUÂN (4 TUẦN)	- Nghỉ Tết	- 27/01- 02/02/2025
	- Ngày tết với bé	1	- 03/02-07/02/2025
	- Ôn tập: Ngày tết với bé	1	- 10/02-14/02/2025
	- Mùa xuân với bé	1	- 17/02-21/02/2025
	- Ôn tập: mùa xuân với bé	1	- 24/02- 28/02/2025
BÉ THÍCH ĐI BẰNG PTGT GÌ? (4 TUẦN)	- Phương tiện giao thông đường bộ	1	- 03/03-07/03/2025
	- Ôn tập: Phương tiện giao thông đường bộ	1	- 10/03-14/03/2025
	- Phương tiện giao thông đường sắt – đường hàng không	1	- 17/03 -21/03/2025
	- Ôn tập: Phương tiện giao thông đường sắt – đường		

	hàng không	1	- 24/03-28/03/2025
NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU (4 TUẦN)	- Một số con vật nuôi trong gia đình (gia cầm)	1	- 31/03-04/04/2025
	- Ôn tập: một số con vật nuôi trong gia đình (gia cầm)	1	- 07/04 -11/04/2025
	- Một số con vật nuôi trong gia đình(gia súc)	1	- 14/04-18/04/2025
	- Ôn tập: một số con vật nuôi trong gia đình(gia súc)	1	- 21/04-25/04/2025
ÔN TẬP (3 TUẦN)	- Ôn tập	1	- 28/04-02/05/2025
		1	- 05/05-09/05/2024
		1	- 12/5-16/05/2025
Tổng		35	

NHÀ TRẺ 25-36 THÁNG TUỔI

Chủ đề lớn	Các chủ đề nhánh	Số tuần	Thời gian thực hiện
Các cô các bác trong trường mầm non- Bé vui đón Tết trung thu (3 tuần)	- Các bác, các cô trong trường mầm non.	1	9/9 - 13 /09/2024
	- Bé vui đón Tết Trung Thu	1	
	- Công việc của các cô các bác trong trường mầm non	1	16/9 - 20/09/2024 23/9 - 27/09/2024
Bé và các bạn	- Bản thân bé	1	30/9 - 04/10/2024
	- Các bạn của bé	1	7/10 - 11/10/2024

(3 tuần)	- Ôn tập	1	14/10 - 18/10/2024
Đồ chơi của bé (3 tuần)	- Những đồ chơi quen thuộc gần gũi	1	21/10 - 25/10/2024
	- Những đồ chơi có thể chuyển động được.	1	28/10 - 01/11/2024
	- Đồ chơi lắp ráp xây dựng	1	04/11 - 08/11/2024
Cây và những bông hoa đẹp (5 tuần)	- Bé yêu cây xanh	1	11/11 - 15/11/2024
	- Những bông hoa đẹp bé dành tặng cô	1	18/11 - 22/11/2024
	- Các loại quả bé thích	1	25/11 - 29/11/2024
	- Một số loại rau	1	02/12 - 06/12/2024
	- Ôn Tập	1	09/12 - 13/12/2024
Những con vật đáng yêu (4 tuần)	- Một số con vật nuôi trong gia đình (Nhóm gia cầm)	1	16/12 - 20/12/2024
	- Một số con vật nuôi trong gia đình (Nhóm gia súc)	1	23/12 - 27/12/2024
	- Một số con vật sống trong rừng	1	30/12 - 03/01/2025
	- Một số con vật sống dưới nước.	1	06/01 - 10/01/2025

Ngày tết và mùa xuân (3 tuần)	- Ngày tết với bé	1	13/01 - 17/01/2025
	- Các loại hoa quả, bánh trong ngày tết.		20/01 - 24/01/2025
	- Nghi Tết	1	27/1- 2/2/2025
	- Mùa xuân của bé.	
		1	03/02 - 07/02/2025
Mẹ và những người thân của bé (4 tuần)	- Người thân của bé	1	10/01 - 14/02/2025
	- Bố của bé	1	17/02 - 21/02/2025
	- Đồ dùng trong gia đình bé		
	- Mẹ của bé	1	24/02 - 28/02/2025
		1	03/03 - 07/03/2025
Bé thích đi bằng phương tiện giao thông gì? (4 tuần)	- Phương tiện giao thông đường bộ	1	10/03 - 14/03/2025
	- Phương tiện giao thông đường thủy.	1	17/03 - 21/03/2025
	- Phương tiện giao thông đường sắt, đường hàng không.		
	- Ôn tập	1	24/03 - 28/03/2025

		1	31/03 - 04/04/2025
Mùa hè với bé (3 tuần)	- Thời tiết mùa hè	1	07/04 - 10/04/2025
	- Trang phục mùa hè	1	14/04 - 18/04/2025
	- Các hoạt động trong mùa hè		
		1	21/04 - 25/04/2025
Bé lên mẫu giáo (3 tuần)	- Lớp học mẫu giáo của bé	1	28/04 - 02/05/2025
	- Các hoạt động của bé trong lớp mẫu giáo		
	- Ôn tập	1	05/05 - 09/05/2025
		1	12/05 - 16/05/2025

MẪU GIÁO 3- 4 TUỔI

Số TT	Tên chủ đề lớn	Số tuần	Tên chủ đề nhánh	Thời gian thực hiện
1	Trường Mầm non	3	- Trường mầm non Xuân quan của bé - Bé vui đón tết trung thu - Lớp mẫu giáo của bé	09/09 - 13/09/2024 16/09 - 20/09/2024 23/09 - 27/09/2024
2	Bản thân	3	- Tôi là ai - Cơ thể bé - Tôi cần gì để lớn lên và khỏe	30/09 - 04/10/2024 07/10 - 11/10/2024 14/10 - 18/10/2024

			manh	
3	Gia đình	4	- Gia đình của bé - Ngôi nhà gia đình ở - Đồ dùng gia đình - Nhu cầu gia đình	21/10 – 25/10/2024 28/10 – 01/11/2024 04/11 – 08/11/2024 11/11- 15/11/2024
4	Nghề nghiệp	5	- Nghề giáo viên - Nghề làm ruộng - Nghề thợ mộc thợ xây - Nghề chăm sóc sức khỏe - Nghề Bộ đội	18/11- 22/11/2024 25/11 – 29/11/2024 02/12- 06/12/2024 09/12 – 13/12/2024 16/12 – 20/12/2024
5	Thực vật vật	4	- Cây xanh - Một số loại rau - Một số loại quả - Hoa đẹp quanh bé	23/12 – 27/12/2024 30/12 – 03/01/2025 05/01 - 10/01/2025 13/01 - 17/01/2025
6	Tết và mùa xuân	2	Tết Nguyên đán Nghỉ tết Mùa Xuân	20/01 - 24/01/2025 27/01- 31/01/2025 03-07/02/2025
7	Động vật	4	- ĐV nuôi trong GD2 chân - ĐV nuôi trong GD 4 chân - ĐV sống dưới nước - ĐV sống trong rừng - Côn trùng	10/02- 14/02/2025 17/02-21/02/2025 24/02-28/02/2025 03/03 - 07/03/2025 10/03- 14/03/2025
8	Giao thông	3	- PTGT đường bộ đường sắt PTGT đường thủy, hàng không - Bé với luật giao thông	17/03 – 21/03/2025 24/03 - 28/03/2025 31/03 - 04/04/2025
9	Nước và hiện tượng tự nhiên	3	- Những điều kì diệu của nước - Một số hiện tượng tự nhiên - Các mùa trong năm	07/04 - 11/04/2025 14/04 - 18/04/2025 21/04 - 25/04/2025
10	Quê hương đất nước, Bác Hồ	3	- Quê Hương xuân quan - Đất nước VN diệu kỳ - Bác Hồ kính yêu	28/04 – 2/05/2025 05/05 - 09/05/2025 12/05 - 16/05/2025
Tổng	10	35		

MẪU GIÁO 4 - 5 TUỔI

TT	Tên chủ đề lớn	Số tuần	Tên chủ đề lớn	Thời gian thực hiện
1	TRƯỜNG MẦM NON	3	- Trường Mầm non của bé. - Bé vui tết trung thu - Lớp học của bé.	9/9 - 13/9/2024 16/9 -20/9/2024 23– 27 9/2024
2	BẢN THÂN	3	- Tôi là ai? - Cơ thể của bé. - Tôi cần gì lớn lên và khỏe mạnh.	30/9-4/10/2024 07 - 11/10/2024 14 - 18/10/2024
3	GIA ĐÌNH	4	- Gia đình của bé. - Ngôi nhà gia đình - Nhu cầu gia đình. - Đồ dùng gia đình.	21- 25/10/2024 28 - 01/11/2024 04 - 08/11/2024 11 - 15/11/2024
4	MỘT SỐ NGHỀ	5	- Nghề giáo viên. (Ngày 20/11) - Nghề làm ruộng - Nghề thợ mộc, thợ xây. - Nghề dịch vụ - Nghề bộ đội. (Ngày 22/12)	18-22/11/2024 25 - 29/11/2024 02 - 06/12/2024 09- 13/12/2024 16 - 20/12/2024
5	THẾ GIỚI THỰC VẬT	4	- Cây xanh và MT sống - Một số loại rau - Một số loại quả - Một số loại hoa	23 - 27/12/2024 30 - 03/01/2025 06 - 10/01/2025 13 - 17/02/2025
6	TẾT VÀ MÙA XUÂN	2	- Tết nguyên đán - Nghỉ tết - Mùa xuân	20-24/01/2025 27-31/01/2025 (Nghỉ Tết ND) 03-07/02/2025
7	THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT	5	- Một số con vật nuôi trong GD (2 chân)	

			<ul style="list-style-type: none"> - Một số con vật nuôi trong GD (4 chân) - Một số con vật sống trong rừng. - Một số con vật sống dưới nước. - Một số con côn trùng 	10-14/02/2025 17 - 21/02/2025 24 -28/02/2025 03 - 07/03/2025 10 - 14/03/2025
8	PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG	3	<ul style="list-style-type: none"> - PTGT đường bộ, đường sắt. - PTGT đường thủy, đường hàng không. - Luật lệ giao thông. 	17 - 21/03/2025 24 - 28/03/2025 31 - 04/04/2025
9	HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN	3	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kỳ diệu của nước - Một số hiện tượng tự nhiên - Các mùa trong năm 	07 - 11/04/2025 14- 18/04/2025 21- 25/04/2025
10	QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC- BÁC HỒ	3	<ul style="list-style-type: none"> - Quê hương Xuân Quan - Đất nước Việt Nam - Bác Hồ kính yêu 	28 - 02/05/2025 05 -09/05/2025 12-16/05/2025
	Tổng	35		

MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.

(Gồm 11 chủ đề thực hiện trong 35 tuần).

Stt	Tên chủ đề lớn	Số tuần	Chủ đề nhánh	Thời gian thực hiện
------------	-----------------------	----------------	---------------------	----------------------------

1	Trường Mầm non - Ngày hội đến trường của bé - Vui tết Trung Thu	3	- Trường MN Xuân Quan của bé - Bé yêu Tết trung thu - Lớp học của bé.	09/9 – 13/09/2024 16/09 – 20/09/2024 23/09 – 27/09/2024
2	Bản thân	3	- Tôi là ai? - Cơ thể của bé. - Tôi cần gì lớn lên và khỏe mạnh?	30/9 – 04/10/2024 07/10 – 11/10/2024 14/10 – 18/10/2024
3	Gia đình	4	- Gia đình tôi. - Ngôi nhà gia đình ở. - Họ hàng của gia đình. - Đồ dùng gia đình.	21/10 – 25/10/2024 28/10 – 01/11/2024 04/11 – 08/11/2024 11/11 – 15/11/2024
4	Một số nghề phổ biến - Ngày nhà giáo VN - Ngày thành lập	5	- Nghề giáo viên. - Nghề làm ruộng. - Nghề dịch vụ (cắt tóc, thợ may). - Nghề thợ mộc, thợ xây.	18/11 – 22/11/2024 25/11 – 29/11/2024 02/12 – 06/12/2024 09/12 – 13/12/2024

	<i>QĐND</i>		- Nghề bộ đội.	16/12 – 20/12/2024
5	Thế giới động vật	4	- Một số con vật nuôi trong gia đình. - Một số con vật sống trong rừng. - Một số con vật sống dưới nước. - Một số con côn trùng.	23/12 - 27/12/2024 30/12 – 03/01/2025 06/01 – 10/01/2025 13/01 – 17/01/2025
7	Tết và mùa xuân - <i>Tết nguyên đán</i>	2	- Tết nguyên đán. - Mùa xuân.	20/01 – 24/01/2025 <i>27/01 – 03/02/2025</i> <i>(Nghỉ tết Âm lịch)</i> 03/02 – 07/02/2025
8	Thế giới thực vật - <i>Ngày 8/3</i>	4	- Cây xanh và môi trường sống. - Một số loại hoa. - Một số loại quả. - Một số loại rau	10/02- 14/02/2025 17/02 – 21/02/2025 24/02 – 28/02/2025 03/03 – 07/03/2025

6	Giao thông	3	<ul style="list-style-type: none"> - Phương tiện giao thông đường bộ. - Phương tiện giao thông. - Một số luật lệ giao thông phổ biến. 	<p>10/03 – 14/03/2025</p> <p>17/03 – 21/03/2025</p> <p>24/03 – 28/03/2025</p>
9	Nước và hiện tượng tự nhiên	3	<ul style="list-style-type: none"> - Những điều kỳ diệu của nước. - Một số hiện tượng tự nhiên. - Các mùa trong năm. 	<p>31/03 – 04/04/2025</p> <p>07/04 – 11/04/2025 (Nghỉ Giỗ tổ 10/3 âm lịch- 07/4/2025 DL)</p> <p>14/04 – 18/04/2025</p>
10	Quê hương đất nước, Bác Hồ (Ngày sinh nhật Bác)	2	<ul style="list-style-type: none"> - Quê hương Xuân Quan yêu dấu. - Bác Hồ kính yêu. 	<p>21/04 – 25/04/2025</p> <p>28/04 – 02/05/2025</p>
11	Trường Tiểu học	2	<ul style="list-style-type: none"> - Trường tiểu học - Bé chuẩn bị vào lớp 1. 	<p>05/05 – 09/05/2025</p> <p>12/05 – 16/05/2025</p>

PHẦN BỐN

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên

Đối với Hiệu trưởng

- Duyệt kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng, chuyên đề trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các hoạt động giáo dục.

Đối với Phó hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên như tổ trưởng các khối, giáo viên cốt cán và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục trong nhà trường.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Mầm non.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch giáo dục và sinh hoạt chuyên môn năm học của tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, kí duyệt kế hoạch dạy học theo chủ đề của giáo viên và trình BGH nhà trường phê duyệt.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần 1 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Thông tư ban hành Chương trình giáo dục mầm non.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chủ đề phù hợp với năng lực của học sinh và tình hình thực tế của nhóm lớp.

- **Tổ chức các hoạt động có ứng dụng phương pháp Steam và tích hợp STEAM, STEM trong 1 số hoạt động phù hợp độ tuổi.**

- Kết hợp với nhà trường tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động

3. Công tác kiểm tra, giám sát

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường Mầm non.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chăm sóc, giảng dạy, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua trẻ, cha mẹ trẻ.

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường Mầm non Xuân Quan năm học 2024-2025. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- BGH (để chỉ đạo);
- Tổ CM, GV (t/h);
- Lưu: Hồ sơ CMNT; VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thu Hằng

**NGƯỜI LẬP
P. HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Tú